

Khám phá điện thoại của bạn



Philips không ngừng nỗ lực để cải tiến các sản phẩm của mình. Vì vậy, Philips có quyền hiệu chỉnh nội dung sổ tay hướng dẫn sử dụng này hoặc thu hồi nó bất cứ lúc nào mà không cần thông báo trước. Philips cung cấp sổ hướng dẫn này “theo hiện trạng” và, trừ khi được yêu cầu bởi luật pháp hiện hành, Philips sẽ không chịu trách nhiệm về

mọi lỗi, thiếu sót hoặc khác biệt nào giữa sổ hướng dẫn này và sản phẩm được mô tả. Điện thoại này được thiết kế để kết nối với mạng GSM/GPRS.

Cách thức để...

Bật/tắt điện thoại	Bấm giữ  .
Lưu số vào Danh bạ	Nhập số điện thoại và bấm  để lưu lại.
Thực hiện cuộc gọi	Nhập số điện thoại từ bàn phím và bấm  để thực hiện cuộc gọi.
Vào Nhật ký cuộc gọi	Bấm  khi ở chế độ chờ. <i>Nhật ký cuộc gọi</i> hiển thị <i>Cuộc gọi lỡ</i> , <i>Cuộc gọi đã quay</i> và <i>Các cuộc gọi đến</i> .
Gọi IP	Nhập số điện thoại từ bàn phím và bấm giữ  để thực hiện cuộc gọi với mã đầu IP.
Trả lời cuộc gọi	Bấm  khi điện thoại đổ chuông.

Kết thúc cuộc gọi	Bấm  .
Từ chối cuộc gọi	Bấm  khi điện thoại đổ chuông.
Chỉnh âm lượng tai nghe	Bấm phím tăng hoặc giảm âm lượng trong khi đàm thoại.
Chỉnh âm lượng nhạc chuông	Bấm phím tăng hoặc giảm âm lượng ở chế độ chờ.
Vào danh sách <i>Danh bạ</i>	Bấm  ở chế độ chờ.
Vào <i>Bảng điều khiển chính</i>	Bấm  <i>Bảng điều khiển</i> ở chế độ chờ.
Chuyển sang chế độ im lặng	Bấm giữ phím  ở chế độ chờ.
Bật camera	Bấm  ở chế độ chờ.
Chụp ảnh	Bấm  hoặc  khi camera đang bật.
Truy cập WAP	Bấm giữ  ở chế độ chờ.

Vào *Phím tắt* Bấm  ở chế độ chờ.

Mở *Chơi nhạc* Bấm  ở chế độ chờ.

Vào *Sao tin nhắn* Bấm  ở chế độ chờ.

Vào *Cài đặt chuông* Bấm  ở chế độ chờ.

Vào *Đa phương tiện* Bấm giữ  ở chế độ chờ.

Trở về menu trước Bấm .

Trở về nhanh chế độ chờ Bấm .

Các phím chọn

Phím chọn trái  và phải  trên bàn phím cho phép bạn chọn các tùy chọn tương ứng hiển thị trên màn hình ngay phía trên các phím này, kể cả khi đang đàm thoại. Chức năng được gán cho các phím này sẽ thay đổi theo nội dung hiện hành.

Bảng điều khiển chính

<i>Danh bạ</i>	<i>Các tin nhắn</i>	<i>Các cuộc đã gọi</i>
<i>Cài đặt</i>	<i>Đa phương tiện</i>	<i>Quản lý tài liệu</i>
<i>Giải trí</i>	<i>Người sử dụng cài đặt</i>	<i>Quản lý</i>
<i>Dịch vụ</i>	<i>Thêm</i>	<i>Phím tắt</i>

Bảng điều khiển chính cho phép bạn truy nhập mọi chức năng khác nhau của điện thoại hiển thị dưới dạng biểu tượng. Bảng trên đây tóm tắt cách sắp xếp của *Bảng điều khiển chính*.

Bấm  để vào *Bảng điều khiển chính* khi ở chế độ chờ, sau đó dùng phím chuyển hướng - các hướng được trình bày trong sổ tay này với các ký hiệu ▲, ▼, ◀ hoặc ▶ - để duyệt tìm các biểu tượng và danh sách. Bên trong danh sách, bấm  để vào các tùy chọn liên quan đến mục được chọn, bấm  *Trở lại* để trở về một mức.

Mục lục

1. Hướng dẫn ban đầu	5	Quản lý danh bạ	12
Lắp SIM và pin	5	Lưu số điện thoại bằng tên bất kỳ ...	12
Bật điện thoại	6	Chép danh bạ	12
Sạc pin	6	Chép hoặc chuyển mục nhập danh bạ	13
Chức năng phím tắt	6	Xóa các số liên lạc	13
2. Gọi điện	7	Nhóm người gọi	13
Thực hiện cuộc gọi	7	Số bổ sung	14
Trả lời và kết thúc cuộc gọi	7	Cài đặt	14
Gọi rảnh tay	7	5. Tin nhắn	15
Các tùy chọn trong khi đàm thoại	7	SMS	15
Chỉnh âm lượng tai nghe	8	MMS	18
Gọi nhanh	8	Tán gẫu	21
Gọi khẩn cấp	8	Phát tán tin nhắn	21
Xử lý nhiều cuộc gọi	9	6. Các cuộc đã gọi	23
3. Mục nhập văn bản hoặc số ..	10	Các cuộc gọi lỡ	23
Các phím chức năng	10	Cuộc gọi đã quay	23
Cách nhập nhiều thao tác bấm		Các cuộc gọi đến	23
ABC/abc	10	Xóa nhật ký cuộc gọi	23
Cách nhập ABC/abc thông minh	11	Thời gian gọi	23
Nhập số	11	Cước phí gọi	24
4. Danh bạ	12	Bộ đếm SMS	24
Tìm số liên lạc trong danh bạ	12	Bộ đếm GPRS	24

7. Cài đặt	25
Cài đặt cho máy	25
Cài đặt cuộc gọi	26
Thiết lập mạng	29
Cài đặt bảo vệ	29
Phục hồi cài đặt gốc	31
8. Đa phương tiện	32
Camera	32
Xem tranh	33
Máy quay video	33
Máy phát video	34
Chơi nhạc	35
Ghi âm	36
Sáng tác giai điệu	36
9. Quản lý tài liệu	38
10. Giải trí	39
Trò chơi	39
Nền	39
Cài đặt trò chơi	39
11. Người sử dụng cài đặt	40
12. Quản lý	41
Lịch	41
Tối danh sách việc cần làm	41
Chuông báo	42
Giờ thể giới	42

13. Dịch vụ	43
STK	43
WAP	43
Tài khoản dữ liệu	44
14. Thêm	45
Máy tính	45
Đơn vị chuyển đổi	45
Tỷ giá	45
Sức khỏe	45
15. Phím tắt	46
Thay đổi các mục trong Phím tắt	46
Ký hiệu & biểu tượng	47
Các khuyến cáo	48
Giải quyết sự cố	53
Phụ kiện Philips chính hãng	55
Thông tin về tỷ lệ hấp thụ riêng	56
Chế độ bảo hành có thời hạn	57

1. Hướng dẫn ban đầu

Hãy đọc các hướng dẫn an toàn trong phần “Cẩn trọng” trước khi sử dụng điện thoại.

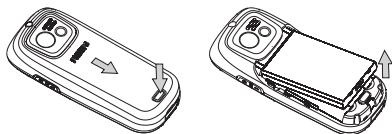
Để sử dụng điện thoại, bạn phải lắp vào máy một thẻ SIM hợp lệ do nhà điều hành mạng GSM hoặc đại lý cung cấp. Thẻ SIM chứa thông tin thuê bao, số điện thoại di động của bạn và một bộ nhớ nơi bạn có thể lưu trữ các số điện thoại và tin nhắn (để biết thêm thông tin, xem “Danh bạ”).

Lắp SIM và pin

Thực hiện theo các bước dưới đây để lắp SIM mới. Nhớ tắt điện thoại trước khi tháo vỏ sau.

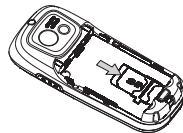
Tháo pin

Để lắp SIM, trước tiên bạn phải tháo pin. Ấn nút ở mặt sau và trượt vỏ sau xuống để tháo nó ra. Giữ chốt cài để nâng pin lên.



Lắp SIM

Đặt SIM vào khoảng trống có sẵn, đảm bảo góc cắt của nó phải được đặt đúng vị trí và các tiếp điểm màu vàng quay xuống phía dưới.



Đặt pin lại vào rãnh với các tiếp điểm màu vàng quay xuống phía dưới cho đến khi pin khít vào khe.



Đậy lại vỏ sau bằng cách trượt vỏ vào rãnh cho đến khi nó dừng hẳn.

Bật điện thoại

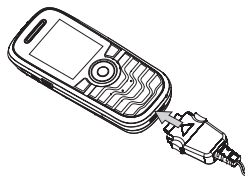
Để bật điện thoại, bấm giữ phím . Nhập mã PIN nếu cần. Mã PIN là mật mã gồm 4 đến 8 chữ số dùng cho thẻ SIM của bạn. Mã này được cài sẵn và cung cấp bởi nhà điều hành mạng hoặc đại lý của bạn. Để biết thêm thông tin về mã PIN, xem “Cài đặt bảo vệ” trang 29.

Nếu bạn nhập sai mã PIN ba lần liên tiếp, thẻ SIM của bạn sẽ bị khóa. Để mở khóa, bạn phải yêu cầu mã PUK từ nhà điều hành mạng.

Sạc pin

Điện thoại của bạn sử dụng nguồn điện từ pin sạc. Pin mới thường được sạc một phần và điện thoại sẽ phát âm báo khi pin yếu.

Khi đã lắp lại pin đúng cách, bạn có thể sạc điện thoại. Cắm đầu nối bộ sạc vào điện thoại như minh họa dưới đây. Sau đó cắm đầu còn lại của bộ sạc vào ổ cắm điện AC chính.



Biểu tượng pin cho biết tình trạng pin sạc. Trong khi sạc, các vạch báo pin sẽ cuộn lên xuống. Khi tất cả các vạch báo đều dừng lại, pin đã được sạc đầy. Lúc này bạn có thể ngắt kết nối bộ sạc.

Giữ bộ sạc vẫn cắm vào điện thoại khi pin đã được sạc đầy sẽ không làm hỏng pin.

Cách duy nhất để tắt bộ sạc là rút nó ra khỏi ổ cắm điện, vì vậy bạn nên dùng ổ cắm điện AC để sử dụng.

Chức năng phím tắt

Điện thoại của bạn có sẵn 10 mục chức năng gọi nhanh. Bạn có thể sửa đổi chúng tùy thích. Để biết thêm thông tin, xem “Phím tắt” trang 46.

2. Gọi điện

Thực hiện cuộc gọi

Từ màn hình chờ

1. Ở chế độ chờ, nhập số điện thoại từ bàn phím. Để sửa lỗi, bấm .
 2. Bấm  để thực hiện cuộc gọi.
 3. Bấm  để kết thúc cuộc gọi.
- Để gọi quốc tế, bấm nhanh  hai lần để nhập dấu "+" cho mã đầu quốc tế.

Sử dụng danh bạ

1. Bấm  ở chế độ chờ.
2. Chọn số liên lạc trong danh sách và bấm , điện thoại sẽ gọi đến số vừa chọn. Để chọn số khác, bấm  hoặc  (xem “Danh bạ” để biết thêm thông tin).
3. Bấm  để kết thúc cuộc gọi.

Trả lời và kết thúc cuộc gọi

Khi bạn nhận cuộc gọi, số điện thoại người gọi có thể hiển thị tùy thuộc vào việc người gọi có muốn hiển thị danh tính (ID) của họ hay không. Nếu bạn đã lưu số điện thoại vào danh bạ được chọn, tên tương ứng của người gọi sẽ hiển thị thay cho số điện thoại.

- **Trả lời cuộc gọi:** bấm .
- **Từ chối cuộc gọi:** bấm  (hoặc bấm giữ phím giảm âm lượng). Nếu bạn đã bật chức năng *Chuyển hướng cuộc gọi*, cuộc gọi sẽ được chuyển đến số điện thoại khác hoặc thư thoại.
- **Kết thúc cuộc gọi:** bấm .

Điện thoại sẽ không đổ chuông nếu đang ở chế độ im lặng.

Nếu bạn đã chọn *Mọi phím*, bạn có thể nhận cuộc gọi bằng cách bấm bất kỳ phím nào trừ phím  và .

Gọi rảnh tay

Để thoải mái và an toàn, bạn nên đặt điện thoại cách xa tai khi gọi rảnh tay, đặc biệt là khi tăng âm lượng.

Bấm  *Rảnh tay* trong khi gọi để bật tai nghe. Để hủy chế độ rảnh tay, bạn có thể bấm  *Cấm nghe* thêm lần nữa để tắt chế độ này.

Các tùy chọn trong khi đàm thoại

Trong khi đàm thoại, bấm  *Tùy chọn* để truy cập các tùy chọn sau.

(Bật/tắt) âm

Tùy chọn này cho phép bạn bật hoặc tắt âm micro để người gọi không thể nghe thấy bạn.

Ghi âm

Ở hầu hết các nước, việc ghi âm điện đàm thường bị cấm. Chúng tôi khuyên bạn nên thông báo cho người gọi nếu bạn định ghi âm lại cuộc đàm thoại và chỉ thực hiện khi họ đồng ý.

Để ghi âm lại cuộc đàm thoại trong khi gọi, chọn **Ghi âm** và bấm . Trong khi ghi âm, bạn có thể bấm **Tạm dừng/Tiếp tục**. Để dừng ghi âm, bấm , nhập tên và bấm để lưu lại.

Các tùy chọn khác trong khi gọi

Bấm **Tùy chọn** để có thể thực hiện các thao tác sau khi đang đàm thoại:

Vào **Danh bạ** để tìm mục nhập, chọn **Kết thúc** để kết thúc, gửi hoặc đọc tin nhắn.

Chỉnh âm lượng tai nghe

Trong khi đàm thoại, bấm phím tăng hoặc giảm âm lượng để tăng hoặc giảm âm lượng.

Gọi nhanh

Gọi nhanh từ danh bạ SIM

Nếu bạn có số sêri (ví dụ: 5) của số liên lạc cần gọi trên SIM, bạn có thể nhập 5# ở chế độ chờ. Điện thoại sẽ hiển thị tên tương ứng lưu trên SIM, bấm để gọi đến số này.

Gọi nhanh số từ nhật ký

Ở chế độ chờ, bấm để vào danh sách **Nhật ký cuộc gọi**. Chọn số và bấm để gọi đến số này.

Gọi khẩn cấp

Không có SIM

Bật điện thoại, màn hình sẽ hiển thị thông báo nhắc bạn lắp SIM, bấm **SOS** để thực hiện cuộc gọi khẩn cấp.

Có SIM

Ở chế độ chờ, nhập số 112, sau đó bấm để thực hiện cuộc gọi.

Xử lý nhiều cuộc gọi

Khả năng xử lý cùng lúc hai hoặc nhiều cuộc gọi cũng như thực hiện các cuộc gọi hội nghị tùy thuộc vào nhà điều hành mạng và/hoặc dịch vụ thuê bao của bạn.

Thực hiện cuộc gọi thứ hai

Bạn có thể thực hiện cuộc gọi thứ hai trong khi đàm thoại hoặc chờ cuộc gọi. Khi đang đàm thoại, quay số (hoặc chọn số liên lạc từ danh bạ) và bấm . Cuộc gọi thứ nhất sẽ được chuyển sang chế độ chờ và bạn có thể thực hiện cuộc gọi thứ hai. Lúc này bạn có thể bấm  để truy cập các tùy chọn sau.

- **Đổi** để chuyển đổi giữa các cuộc gọi.
- **Hội nghị** để thêm người gọi vào cuộc gọi hội nghị.

Trả lời cuộc gọi thứ hai

Khi bạn nhận cuộc gọi thứ hai trong lúc đàm thoại, điện thoại sẽ phát ra âm bíp và màn hình sẽ hiển thị thông tin cuộc gọi. Lúc này bạn có thể:

Bấm 

Để trả lời cuộc gọi (cuộc gọi đầu sẽ được chuyển sang chế độ chờ).

Bấm  hoặc 

Để từ chối cuộc gọi.

Bấm  **Tùy chọn**

Để mở danh sách tùy chọn. Bạn có thể chọn **Kết thúc** để kết thúc cuộc gọi hiện hành, sau đó trả lời cuộc gọi đến.

Để nhận cuộc gọi thứ hai, bạn phải tắt Chuyển hướng cuộc gọi và bật Cuộc gọi chờ.

3. Mục nhập văn bản hoặc số

Bạn có thể chọn các cách nhập để nhập ký tự tiếng Anh, từ, biểu tượng và số. Các biểu tượng hiển thị trên màn hình cho biết chế độ nhập văn bản hiện hành.

Các phím chức năng

-  Để xóa ký tự hoặc thoát chế độ soạn thảo.
-  Để di chuyển con trỏ, chọn ký tự, chèn chữ, từ hoặc biểu tượng từ danh sách, sổ xuống danh sách.
-  Để trở về chế độ chờ.
-  Để chọn từ mong muốn trong danh sách hoặc truy nhập menu tùy chọn.
-  Để nhập biểu tượng.
-  Để chọn cách nhập.

Cách nhập nhiều thao tác bấm ABC/abc

Để chọn cách nhập nhiều thao tác bấm, bấm  cho đến khi “ABC” hoặc “abc” hiển thị trên màn hình. Cách nhập này đòi hỏi bạn phải bấm phím nhiều lần để nhập ký tự mong muốn: chữ “h” là ký

tự thứ hai trên phím , vì vậy bạn phải bấm phím này hai lần để nhập chữ “h”. Nếu ký tự bạn nhập và ký tự vừa nhập cùng nằm trên một phím, chỉ cần đợi vài giây để con trỏ hiển thị.

Bạn có thể bấm phím  để chèn khoảng trắng trong cách nhập nhiều thao tác bấm ABC/abc.

Ví dụ: cách nhập từ “home”:

Bấm phím ,  (GH), , ,  (MNO), , ,  (DEF).

Các ký tự, số và biểu tượng nằm trên mỗi phím như được minh họa trong bảng dưới đây:

Phím	Các ký tự hiển thị theo trình tự
	. , - ? ! , @ : # \$ / _ 1
	a b c 2
	d e f 3
	g h i 4
	j k l 5
	m n o 6
	p q r s 7
	t u v 8
	w x y z 9
	[] 0

Cách nhập ABC/abc thông minh

Đây là chế độ soạn tin nhắn thông minh gồm từ điển tổng hợp. Nó cho phép bạn nhập văn bản nhanh hơn. Để chọn cách nhập Thông minh, bấm  cho đến khi “eZi ABC” hoặc “eZi abc” hiển thị trên màn hình. Chỉ cần bấm một lần phím tương ứng với mỗi ký tự cần viết thành một từ: các thao tác bấm phím sẽ được phân tích và từ gợi ý sẽ hiển thị. Nếu có nhiều từ có sẵn dựa trên các phím đã dùng, bạn có thể bấm  hoặc  để chọn các từ được gợi ý bởi từ điển ABC/abc thông minh tích hợp (xem ví dụ dưới đây).

Ví dụ: cách nhập từ “home”:

1. Bấm lần lượt các phím , , , .
Màn hình sẽ hiển thị từ: *good*.
2. Bấm  để duyệt qua danh sách và chọn *home*.
3. Bấm  để xác nhận từ *home*.

Nhập số

Với cách nhập này, bạn có thể bấm các phím tương ứng để nhập số.

4. Danh bạ

Số liên lạc sẽ được lưu ở một trong hai danh bạ có sẵn: trên SIM (số mục nhập tùy thuộc vào dung lượng SIM) hoặc trên máy (lên đến 200 tên). Khi bạn nhập tên liên lạc mới, chúng sẽ chỉ được thêm vào danh bạ đã chọn.

Tìm số liên lạc trong danh bạ

Tùy chọn Tìm kiếm tên

- Vào **Danh bạ** ở chế độ chờ, chọn **Tìm kiếm Tên**.
- Nhập tên, sau đó bấm  **Tùy chọn**, bấm .

Danh sách danh bạ

Bấm  ở chế độ chờ để truy nhập danh sách danh bạ, nhập ký tự bạn muốn tìm trong danh sách (vd: bấm phím  ba lần để nhập chữ Y). Mục lưu đầu tiên bắt đầu bằng ký tự này sẽ hiển thị trong danh sách.

Quản lý danh bạ

Chọn một tên trong danh sách danh bạ và bấm .

Tùy chọn để truy nhập các tùy chọn sau:

Gọi IP

Xem

Xóa

Di chuyển

Gửi tin nhắn

Sửa

Sao chép

Nhân bản

Lưu số điện thoại bằng tên bất kỳ

- Vào **Danh bạ** ở chế độ chờ, sau đó chọn **Thêm một tên**. Chọn lưu trữ và bấm .
- Nếu chọn **Trên SIM**, bạn phải nhập **Tên** và **Số**. Khi đã nhập xong, bấm  và nhập số, sau đó bấm .
- Nếu bạn chọn **Trên máy**, các bước thao tác tương tự như trên. Bạn có thể nhập **Tên**, **Số**, **Số nhà riêng**, **Tên công ty**, **Địa chỉ Email**, **Số văn phòng**, **Số Fax** và chọn **Hình ảnh đại diện**, **Chuông riêng** và **Nhóm người gọi**. Bấm  để xác nhận. Điện thoại sẽ thông báo cho bạn biết tên đã lưu.

Chép danh bạ

Bạn có thể chép mọi số liên lạc trên máy sang SIM và ngược lại.

- Vào **Danh bạ** ở chế độ chờ, chọn **Sao chép tất cả**, sau đó bấm .
- Chọn **Từ SIM** hoặc **Từ Máy**, bấm .
- Thông báo gợi ý sẽ hiển thị trên màn hình. Chọn **Có/Không** để xác nhận/hủy thao tác.

Chép hoặc chuyển mục nhập danh bạ

1. Chọn số liên lạc trong danh sách **Danh bạ**, bấm  **Tùy chọn**.
2. Chọn **Sao chép**/ **Di chuyển**/ **Nhân bản**, sau đó bấm .

Sao chép Để chép số liên lạc sang bộ nhớ khác.

Di chuyển Để chuyển số liên lạc đến bộ nhớ khác.

Nhân bản Để chép số liên lạc sang cùng bộ nhớ.

Xóa các số liên lạc

Xóa lần lượt số liên lạc

Cách A:

1. Vào **Danh bạ** ở chế độ chờ, chọn **Xóa tất cả**.
2. Chọn **Từng mục một**, sau đó chọn các số liên lạc bạn muốn xóa trong danh sách danh bạ và bấm .

Cách B:

1. Vào **Danh sách danh bạ** ở chế độ chờ.
2. Chọn mục cần xóa và bấm , sau đó chọn **Xóa** và bấm .

Xóa tất cả

1. Vào **Danh bạ** ở chế độ chờ.
2. Chọn **Xóa tất cả**. Bạn phải chọn **Từ SIM** hoặc **Từ máy**.

Nhóm người gọi

Tùy chọn này cho phép bạn chia nhóm số liên lạc trong danh bạ để tiện sử dụng.

1. Vào **Danh bạ** ở chế độ chờ, chọn **Nhóm người gọi**.

2. Chọn một nhóm và bấm .

3. Chọn tùy chọn tương ứng để sửa đổi.

Bạn có thể cài đặt các tùy chọn sau:

Kiểu chuông Để cài nhạc chuông cho cuộc gọi đến từ các số liên lạc trong nhóm.

Kiểu báo động Để cài kiểu chuông báo cuộc gọi từ các số liên lạc trong nhóm.

Tranh Để cài ảnh hiển thị trên màn hình khi có cuộc gọi đến từ các số liên lạc trong nhóm.

Nhóm tên Để đặt tên cho nhóm.

Danh sách thành viên Để thêm hoặc xóa thành viên trong nhóm.

Số bổ sung

Số của chủ máy

Mục **Số của chủ máy** cho phép bạn lưu số điện thoại của mình. Chúng tôi khuyên bạn nên nhập số điện thoại di động của mình cùng mọi thông tin liên quan khác.

Dù có thể để trống mọi chi tiết, bạn không thể xóa mục Số của chủ máy.

Quay số dịch vụ

Đây là loại dịch vụ cấp bởi nhà cung cấp mạng. Để biết chức năng tương ứng, hãy liên hệ nhà cung cấp mạng.

Số khẩn cấp

Số khẩn cấp sẽ gọi đến số dịch vụ khẩn cấp ở nước của bạn. Trong mọi trường hợp, bạn vẫn có thể gọi đến số này dù chưa lắp SIM hay nhập mã PIN.

Số khẩn cấp chuẩn ở Châu Âu là 112 và ở Anh là 999.

Cài đặt

Trạng thái bộ nhớ

Chọn menu này để hiển thị tổng số liên lạc lưu trong từng danh bạ ngoài tổng số hiện có.

Bộ nhớ ưu tiên

Chọn menu này để cài bộ nhớ mặc định để lưu số liên lạc.

Phạm vi

Chọn menu này để cài các mục hiển thị trong bộ nhớ máy.

5. Tin nhắn

SMS

Menu này cho phép bạn gửi tin nhắn văn bản qua Dịch vụ Nhắn tin Nhanh (SMS) và quản lý các tin nhắn đã gửi và nhận.

Soạn Tin nhắn

Để soạn và gửi SMS, thực hiện các bước chi tiết dưới đây:

1. Chọn **Soạn tin nhắn**, nhập nội dung và bấm  để truy nhập các tùy chọn kế tiếp:

Thực hiện Để hoàn tất tin nhắn.

Sử dụng mẫu Để chọn tin nhắn đã được cấu hình trước.

Nhập vào đối tượng Để thêm hình, hoạt ảnh, giai điệu và âm thanh vào tin nhắn.

Định dạng chữ Để cài **Kiểu chữ**, **Căn lề** và canh lề **Đoạn mới**.

Cách thức nhập Để chọn cách nhập.

2. Chọn **Thực hiện**, sau đó bấm  để truy nhập các tùy chọn kế tiếp:

Chỉ gửi Để gửi tin nhắn.

Lưu lại và gửi Để lưu tin nhắn vào hộp thư đi và sau đó gửi tin nhắn.

Lưu Để lưu tin nhắn vào hộp thư đi.

Gửi nhiều người Để gửi tin nhắn đến nhiều người nhận.

Gửi theo nhóm Để gửi tin nhắn đến nhiều số liên lạc trong một nhóm người gọi.

3. Nhập số: bấm , nhập số hoặc chọn một số liên lạc và bấm .

Khi bạn gửi tin nhắn qua mạng SMS, điện thoại của bạn có thể hiển thị “Đã gửi”. Thông báo này cho biết tin nhắn đã được gửi đến trung tâm SMS mà bạn đã cài đặt trên SIM nhưng không có nghĩa là tin nhắn đã được gửi đến người nhận.

Hộp thư đến

Menu này cho phép bạn đọc các tin nhắn SMS vừa nhận. Tin nhắn được hiển thị trong danh sách. Khi tin nhắn hiển thị, bấm  để đọc, sau đó bấm .

Tùy chọn để truy nhập các tùy chọn menu sau:

Trả lời Để trả lời người gửi.

Chuyển tiếp Để chuyển tiếp tin nhắn vừa chọn.

Tán gẫu Để chat với người gửi.

Sửa	Để soạn, chỉnh sửa và gửi lại SMS cho người khác.
Xóa	Để xóa tin nhắn vừa chọn.
Xóa tất cả	Để xóa mọi tin nhắn trong hộp thư đến.
Sử dụng số	Để trích số điện thoại người gửi hay số hiển thị trong tin nhắn, lưu vào SIM hoặc máy, sau đó thực hiện cuộc gọi.
Lưu lại đối tượng	Để lưu các mục đa phương tiện như hình ảnh trong tin nhắn vào điện thoại.
Chép SMS vào Máy/SIM	Để chép tin nhắn vừa chọn trên SIM/máy vào máy/SIM.
Chuyển SMS vào Máy/SIM	Để chuyển tin nhắn vừa chọn trên SIM/máy vào máy/SIM.
Chép mọi SMS	Để chép mọi tin nhắn lưu trên SIM/máy vào máy/SIM.
Chuyển mọi SMS	Để chuyển mọi tin nhắn lưu trên SIM/máy vào máy/SIM.

Hộp thư đi

Chỉ khi bạn gửi tin nhắn bằng cách chọn **Lưu lại và gửi** hoặc **Lưu**, tin nhắn mới được lưu trong hộp thư đi. Khi tin nhắn hiển thị, bấm  để đọc, sau đó bấm  **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn menu sau:

Gửi	Để gửi tin nhắn vừa chọn.
Sửa	Để gửi trực tiếp hoặc sửa lại rồi gửi tin đến người khác.
Xóa	Để xóa tin nhắn vừa chọn.
Xóa tất cả	Để xóa mọi tin nhắn trong hộp thư đi.
Sử dụng số	Để trích số điện thoại người nhận hay số hiển thị trong tin nhắn, lưu vào SIM hoặc máy, sau đó thực hiện cuộc gọi.
Chép SMS vào Máy/SIM	Để chép tin nhắn vừa chọn trên SIM/máy vào máy/SIM.
Chuyển SMS vào Máy/SIM	Để chuyển tin nhắn vừa chọn trên SIM/máy vào máy/SIM.

Chép mọi SMS Để chép mọi tin nhắn lưu trên SIM/máy vào máy/SIM.

Chuyển mọi SMS Để chuyển mọi tin nhắn lưu trên SIM/máy vào máy/SIM.

Mẫu có sẵn

Menu này cho phép bạn soạn sẵn đến 10 tin nhắn thường dùng nhất. Chọn tin nhắn và bấm  để truy nhập các tùy chọn kế tiếp.

Sửa Để soạn tin nhắn mới hoặc sửa tin nhắn mẫu đã chọn.

Xóa Để xóa tin nhắn mẫu đã chọn.

Cài đặt tin nhắn

Menu này cho phép bạn định cấu hình các cài đặt SMS. Các tùy chọn gồm:

Cài đặt hiện trạng

Đặt chỉ SC Để chọn trung tâm SMS mặc định. **Nếu không có sẵn trên SIM, bạn phải nhập số trung tâm SMS.**

Thời hạn hợp lệ

Để chọn thời hạn mà tin nhắn của bạn sẽ được lưu tại trung tâm SMS. Chức năng này rất hữu ích khi người nhận không kết nối mạng (và do đó không thể nhận ngay tin nhắn của bạn). **Chức năng này tùy thuộc vào đăng ký thuê bao của bạn.**

Kiểu tin nhắn

Để chọn kiểu tin nhắn. Tùy chọn này tùy thuộc vào mạng.

Tên cài đặt sẵn

Để sửa tên cấu hình.

Cài đặt thông thường

Báo cáo chuyển

Khi **Bật**, tùy chọn này sẽ thông báo qua SMS rằng SMS bạn gửi đã được nhận hay chưa. **Chức năng này tùy thuộc vào đăng ký thuê bao của bạn.**

Đường trả lời

Khi **Bật**, tùy chọn này cho phép bạn gửi số trung tâm nhắn tin SMS của bạn cùng với tin nhắn. Người nhận sau đó có thể trả lời qua trung tâm SMS của bạn mà không phải của họ. Điều này giúp tăng tốc độ truyền tin nhắn. **Chức năng này tùy thuộc vào đăng ký thuê bao của bạn.**

Trạng thái bộ nhớ

Tùy chọn này dùng để hiển thị trình trạng lưu trữ tin nhắn trên SIM và máy.

Bộ nhớ ưu tiên

Tùy chọn này cho phép bạn chọn bộ nhớ ưu tiên để lưu các tin nhắn đã nhận.

Ưu tiên loại trừ

Tùy chọn này cho phép bạn cài chế độ đường truyền ưu tiên. Để biết thêm chi tiết, vui lòng liên hệ nhà cung cấp mạng.

MMS

Điện thoại di động của bạn cũng có thể gửi và nhận tin nhắn MMS (Dịch vụ Nhắn tin Đa phương tiện). Với MMS, bạn có thể gửi tin nhắn chứa hình ảnh, âm thanh và văn bản.

Khi bạn gửi tin nhắn MMS, người nhận cũng phải sử dụng điện thoại có hỗ trợ MMS để có thể xem tin nhắn của bạn.

Soạn tin nhắn

Để soạn và gửi MMS, thực hiện các bước chi tiết sau:

1. Chọn **Soạn tin nhắn**, nhập thông tin sau.

Đến

Để cài số điện thoại hoặc email người nhận.

Cc

Để cài số điện thoại hoặc email người nhận để gửi tin nhắn cùng lúc.

Bcc

Để cài số điện thoại hoặc email người nhận để gửi tin nhắn một cách bí mật.

Chủ đề

Để đặt chủ đề tin nhắn.

Chỉnh nội dung

Để soạn nội dung tin nhắn. Bạn có thể thêm văn bản, hình ảnh, âm thanh và tập tin đính kèm.

2. Bấm  để hoàn tất soạn tin và truy nhập các tùy chọn kế tiếp.

Chỉ gửi	Để gửi tin nhắn.
Lưu lại và gửi	Để lưu tin nhắn vào hộp thư đi và sau đó gửi tin.
Lưu vào Nháp	Để lưu tin nhắn vào nháp để gửi sau.
Tùy chọn gửi	Để cài tùy chọn gửi.
Thoát khỏi	Để thoát khỏi chế độ soạn tin. Màn hình sẽ hiển thị thông báo gợi ý để hỏi bạn có lưu tin nhắn hay không.

Hộp thư đến

Menu này cho phép bạn đọc các tin nhắn MMS vừa nhận. Chọn tin nhắn, sau đó bấm  để truy nhập các tùy chọn sau.

Xem	Để xem tin nhắn, bạn có thể bấm  để truy nhập menu tùy chọn và chọn Chạy/Lưu hình ảnh với dạng/Lưu âm thanh dưới dạng để hiển thị hoặc lưu các mục đa phương tiện.
------------	--

Đặc tính

Để xem người gửi, chủ đề, ngày tháng và kích thước.

Trả lời

Để trả lời người gửi.

Trả lời tất cả

Để trả lời người gửi và tất cả các địa chỉ ở mục Đến và Cc.

Chuyển tiếp

Để gửi tin nhắn cho người khác.

Xóa

Để xóa tin nhắn.

Xóa tất cả

Để xóa mọi tin nhắn trong hộp thư đến.

Sử dụng số

Để trích số điện thoại trong tin nhắn.

Hộp thư đi

Menu này dùng để lưu mọi tin nhắn bằng cách chọn **Lưu lại và gửi**. Bạn có thể thực hiện thao tác sau:

Xem

Để xem tin nhắn.

Đặc tính

Để xem người nhận, chủ đề, ngày tháng và kích thước.

*Gửi cho
những người
khác/Gửi lại*

Để gửi tin nhắn cho người khác.
Nếu tin nhắn chưa được gửi đi,
màn hình sẽ hiển thị Gửi lại.

Xóa

Để xóa tin nhắn.

Xóa tất cả

Để xóa mọi tin nhắn trong hộp
thư đi.

Sử dụng số

Để trích số điện thoại trong tin
nhắn.

Bản nháp

Liệt kê mọi tin nhắn bằng cách chọn *Lưu vào
Nháp*. Bạn có thể thực hiện thao tác sau:

Xem

Để xem tin nhắn.

Đặc tính

Để xem người nhận, chủ đề, ngày
tháng và kích thước.

Gửi

Để gửi tin nhắn.

*Sửa tin
nhắn*

Để sửa tin nhắn.

Xóa

Để xóa tin nhắn.

Xóa tất cả

Để xóa mọi tin nhắn trong mục
nháp.

Sử dụng số

Để trích số điện thoại trong tin
nhắn.

*Nếu bạn chưa cài người nhận tin nhắn trong mục
nháp, tùy chọn Gửi sẽ không hiển thị trong menu
tùy chọn.*

Mẫu có sẵn

Liệt kê năm tin nhắn thường dùng nhất. Bạn có thể
dùng các tin nhắn này khi soạn tin mới. Chọn tin
nhắn và bấm  để truy nhập các tùy chọn sau.

Xem

Để xem nội dung tin nhắn.

Đặc tính

Để xem người gửi, Cc, chủ đề và
kích thước.

*Soạn tin
nhắn*

Để chọn tin mẫu làm tin nhắn
mới. Bạn có thể sửa đổi nó.

Cài đặt tin nhắn

Menu này cho phép bạn định cấu hình MMS để
gửi hoặc nhận tin nhắn.

Đang gửi

Để cài các tùy chọn *Thời hạn
hợp lệ, Báo cáo chuyển, Đọc
báo cáo, Ưu tiên, Thời gian
trượt* và *Thời gian chuyển* để
gửi MMS.

Đang nhận Để cài các tùy chọn *Mạng gia đình*, *Chuyển vùng*, *Đọc báo cáo* và *Báo cáo chuyển* để nhận MMS.

Bộ lọc Để cài các tùy chọn *Vô danh*, *Dung lượng tối đa* và *Quảng cáo*.

Chỉnh cài đặt sẵn Để cài cấu hình mạng. Bạn có thể liên hệ với nhà cung cấp mạng.

Chữ ký tự động Có thể cài tùy chọn này sang *Bật* hoặc *Tắt* và nó cho phép bạn tự động ký tên hay nội dung khác vào tin nhắn.

Trạng thái bộ nhớ Để xem tình trạng lưu trữ MMS.

Tán gẫu

Menu này cho phép bạn chat với số liên lạc của mình qua SMS.

1. Chọn phòng chat, sau đó bấm .
2. Chọn *Thông tin phòng tán gẫu*, nhập *Tên hiệu của tôi* và *Số đích*, sau đó bấm .

3. Chọn *Bắt đầu mới*, nhập tin nhắn và gửi đi để bắt đầu chat.

Server hộp thư thoại

Menu này dùng để cài số máy chủ thư và nghe thư thoại. Khi bạn nhận thư thoại, nhà cung cấp mạng sẽ gửi thông báo đến điện thoại của bạn.

Bạn có thể cài hai nhóm số máy chủ thư thoại. Nhà cung cấp dịch vụ mạng sẽ cấp cho bạn số này. Chọn mục nội dung, sau đó chọn  để truy nhập các tùy chọn sau.

Sửa Để sửa số máy chủ thư thoại.

Kết nối tới hội thoại Để nghe thư thoại.

Bạn có thể truy cập nhanh máy chủ thư thoại bằng cách bấm giữ phím  ở chế độ chờ.

Phát tán tin nhắn

Đây là loại tin nhắn chung được gửi đến một nhóm người dùng điện thoại di động. Tin nhắn được truyền qua các kênh có đánh số. Nói chung, mỗi kênh quảng bá có thể truyền một kiểu tin nhắn. Vui lòng liên hệ với nhà cung cấp mạng để được cung cấp kênh sử dụng và danh sách thông tin.

Chế độ nhận

Menu này dùng để cài chức năng tin nhắn quảng bá. Khi **Bật**, bạn có thể nhận tin nhắn quảng bá. Khi **Tắt**, bạn không thể nhận tin.

Chế độ đọc

Để đọc tin nhắn quảng bá sau khi kích hoạt chế độ nhận.

Ngôn ngữ

Để cài ngôn ngữ cho tin nhắn có thể được nhận.

Cài đặt kênh

Bấm  để cài đặt kênh, bạn có thể chọn **Lựa chọn**, **Thêm**, **Sửa** hoặc **Xóa**.

6. Các cuộc đã gọi

Menu này cung cấp cho bạn danh sách các cuộc gọi đến và đi, số lần tự động gọi lại và các chi tiết cuộc gọi. Các kiểu cuộc gọi khác nhau (*Cuộc gọi đã quay*, *Cuộc gọi lỗi* và *Các cuộc gọi đến*) được thể hiện qua các biểu tượng khác nhau. Các cuộc gọi sẽ hiển thị theo trình tự thời gian với cuộc gọi gần nhất ở trên cùng. Nếu bạn đã lưu số người gọi trong danh bạ, tên tương ứng sẽ hiển thị.

Các cuộc gọi lỗi

Menu này cho phép bạn xem các cuộc gọi không được trả lời gần đây. Bạn có thể xem ngày, giờ và số lần của từng cuộc gọi lỗi.

Chọn một mục và bấm  để xem ngày, giờ, số lần gọi và số điện thoại. Bấm  *Tùy chọn* truy nhập các tùy chọn sau.

*Lưu vào
Danh bạ*

Lưu số điện thoại.

Xóa

Xóa số điện thoại.

Quay số

Quay số điện thoại.

Sửa

Sửa số điện thoại và có thể lưu vào danh bạ.

Cuộc gọi đã quay

Menu này cho phép bạn xem các cuộc gọi đã thực hiện gần đây, kể cả các cuộc gọi thử hoặc thật.

Các cuộc gọi đến

Menu này cho phép bạn xem các cuộc gọi đã nhận gần đây.

Xóa nhật ký cuộc gọi

Menu này cho phép bạn xóa *Cuộc gọi lỗi*, *Cuộc gọi đã quay*, *Các cuộc gọi đến* hoặc *Xóa tất cả*.

Thời gian gọi

Menu này cho phép bạn xem *Tổng số gửi*, *Tổng số nhận* và *Thời gian cuộc gọi cuối* (định dạng: giờ, phút, giây). Bạn có thể dùng *Xác lập lại tất cả thời gian* để cài lại mọi thời gian gọi.

Thời gian thực ghi trên hóa đơn cho các cuộc gọi và dịch vụ từ nhà cung cấp dịch vụ có thể thay đổi tùy thuộc vào các tính năng mạng, làm tròn số tiền để xuất hóa đơn, thuế, v.v...

Cước phí gọi

Cước phí cuộc gọi cuối

Menu này dùng để hiển thị cước cuộc gọi gần nhất.

Tổng chi phí

Để hiển thị tổng cước phí của mọi cuộc gọi từ khi cài lại bộ đếm cước gần nhất. Nếu tổng cước vượt quá giá trị tối đa được cài trong tùy chọn **Cước phí tối đa**, bạn sẽ không thể thực hiện thêm bất cứ cuộc gọi nào cho đến khi cài lại bộ đếm.

Xác lập lại cước

Để cài lại bộ đếm cước, trước tiên bạn phải nhập mã PIN2.

Cước phí tối đa

Để cài cước tối đa cho các cuộc gọi (bạn phải nhập mã PIN2).

Giá cả trên đơn vị

Cho phép bạn cài một đơn vị cho cước phí, giá trên đơn vị này dùng để tính cước cuộc gọi (bạn phải nhập mã PIN2).

Bộ đếm SMS

Menu này dùng để hiển thị số lượng tin nhắn đã gửi và nhận.

Bộ đếm GPRS

Menu này dùng để đếm số ngày gửi và nhận qua GPRS. Bạn cũng có thể cài lại bộ đếm. Đơn vị được tính theo Byte.

7. Cài đặt

Menu này cho phép bạn đổi các cài đặt liên quan đến từng tùy chọn có sẵn (ngày giờ, bảo mật, chuyển cuộc gọi, v.v...) và tùy chỉnh điện thoại của bạn.

Cài đặt cho máy

Thời gian và ngày tháng

Cho phép bạn cài ngày giờ bằng bàn phím hoặc các phím chuyển hướng. Bạn có thể cài:

Thiết lập giờ địa phương Chọn thành phố bạn đang sống.

Thiết lập giờ/ngày Nhập số bằng bàn phím hoặc các phím chuyển hướng.

Cài định dạng Gồm **Định dạng giờ** và **Định dạng ngày**.

Đặt lịch tắt/bật

Menu này cho phép bạn cài giờ để bật hoặc tắt điện thoại tự động. Chọn mục bất kỳ và bấm  để truy nhập các tùy chọn sau.

Trạng thái Bạn có thể chọn **Bật** (cài đặt có hiệu lực) hoặc **Tắt** (cài đặt không hiệu lực).

Bật/tắt máy Chọn để bật hoặc tắt máy.

Thời gian Nhập số để cài giờ.

Ngôn ngữ

Menu này cho phép bạn chọn ngôn ngữ cho mọi nội dung menu. Dùng **▲** hoặc **▼** để duyệt qua danh sách và chọn ngôn ngữ bằng cách bấm .

Phương thức nhập

Menu này cho phép bạn cài cách nhập mặc định.

Hiển thị đặc trưng

Menu này cho phép bạn cài các tùy chọn hiển thị ở chế độ chờ.

Hình nền

Cài hình nền màn hình chính hiển thị ở chế độ chờ.

Hệ thống Chọn hình có sẵn trong máy.

Người dùng đặt Chọn hình tải về.

Hình nền

Cài hình sẽ hiển thị sau một thời gian chờ nhất định.

Cài đặt Cài **Trạng thái** (**Bật/Tắt**) và **Đang chờ** (cài thời lượng hiển thị màn hình bảo vệ).

Lựa chọn Chọn màn hình bảo vệ.

Màn hình bật máy

Cho phép bạn cài hình sẽ hiển thị khi bật máy.

Hệ thống Chọn hình có sẵn trong máy.

Người dùng đặt Chọn hình tải về.

Màn hình tắt máy

Cho phép bạn cài hình sẽ hiển thị khi tắt máy.

Hệ thống Chọn hình có sẵn trong máy.

Người dùng đặt Chọn hình tải về.

Hiển thị ngày và giờ

Cho phép bạn cài hiển thị hoặc ẩn ngày giờ ở chế độ chờ.

Hiển thị số của chủ máy

Cho phép bạn cài hiển thị hoặc ẩn số người dùng ở chế độ chờ.

Độ tương phản

Menu này cho phép bạn chỉnh độ tương phản của màn hình chính.

Bạn có thể bấm ◀ hoặc ▶ để chỉnh độ tương phản.

Hiệu ứng âm thanh

Bộ chỉnh âm

Menu này dùng để cài tần số âm thanh khi phát nhạc.

Lời chào

Menu này cho phép bạn cài lời chào riêng sẽ hiển thị khi bạn bật máy. Bạn phải cài tùy chọn sau đây và bấm  **Thực hiện**.

Trạng thái Bật/tắt hiển thị lời chào.

Lời chào Cài nội dung lời chào.

Quay số nhanh

Menu này cho phép bạn gọi nhanh số đã lưu trong danh bạ. Bạn có thể cài đặt đến 8 số gọi nhanh và phải cài **Bật quay số nhanh** và **Đặt số**.

Nhân bản phím

Ở chế độ chờ, bạn có thể truy nhập nhanh các chức năng cài sẵn bằng các phím chuyển hướng. Menu này cho phép bạn tùy chỉnh các chức năng cài sẵn.

Tự cập nhật ngày giờ

Menu này dùng để tự động cập nhật giờ trên máy.

Cài đặt cuộc gọi

Tên người gọi

Nếu mạng có hỗ trợ, bạn có thể chọn **Đặt theo mạng**, **Ấn tên người gọi** hoặc **Gửi chỉ danh** để hiện hoặc giấu danh tính của bạn khi gọi cho người khác.

Chờ cuộc gọi

Tùy chọn này dùng để **Kích hoạt** hoặc **Không kích hoạt** chờ cuộc gọi. Khi tùy chọn này đang bật, bạn sẽ nghe thấy tiếng bíp nếu có ai đó cố gọi đến khi bạn đang bận máy. Nếu tùy chọn này đang tắt, điện thoại của bạn sẽ báo hiệu và người gọi cho bạn sẽ nghe tín hiệu bận hoặc cuộc gọi sẽ được chuyển đến một điện thoại khác (phải cài **Chuyển hướng nếu bận**). Chọn **Xác định trạng thái** để biết tình trạng của tùy chọn này.

Chuyển hướng cuộc gọi

Để chuyển các cuộc gọi đến vào hộp thư thoại hoặc sang số khác (có hoặc không có trong danh bạ).

Chuyển hướng tất cả các cuộc gọi

Sẽ chuyển mọi cuộc gọi đến. Nếu chọn tùy chọn này, bạn sẽ không nhận được bất cứ cuộc gọi nào cho đến khi tắt tùy chọn.

Chuyển hướng nếu bận

Chuyển hướng khi bạn đang bận máy.

Chuyển hướng nếu không trả lời

Chuyển hướng khi bạn không trả lời cuộc gọi.

Chuyển hướng nếu không liên lạc được

Chuyển hướng khi điện thoại đã tắt hoặc ngoài vùng phủ sóng.

Chuyển hướng tất cả dữ liệu cuộc gọi

Chuyển hướng mọi cuộc gọi dữ liệu.

Hủy bỏ chuyển hướng

Hủy mọi tùy chọn chuyển hướng.

Chọn **Kích hoạt** và nhập số điện thoại. Chọn **Xác định trạng thái** để biết tình trạng của các tùy chọn chuyển cuộc gọi tương ứng.

Trước khi kích hoạt tùy chọn này, bạn phải nhập số hộp thư thoại. Chức năng này tùy thuộc vào đăng ký thuê bao của bạn.

Cuộc gọi trừ ra

Cho phép bạn hạn chế sử dụng điện thoại đối với một số cuộc gọi nhất định. Chức năng này có thể được áp dụng cho **Cuộc gọi đi** (**Tất cả các cuộc gọi**, **Cuộc gọi quốc tế** hoặc **Gọi quốc tế trừ trong nước**) và/hoặc áp dụng cho **Cuộc gọi đến** (**Tất cả các cuộc gọi** hoặc **Khi chuyển vùng**).

Trong cả hai trường hợp, tùy chọn **Hủy bỏ tất cả** áp dụng đồng thời cho mọi cuộc gọi. **Đổi chuyển PW** dùng để đổi mã chặn cuộc gọi. **Xác định trạng thái** cho bạn biết kiểu cuộc gọi đã bị chặn hay chưa.

Chức năng này tùy thuộc vào mạng và cần có mã chặn cuộc gọi riêng từ nhà cung cấp dịch vụ.

Đổi tuyến

Một số SIM cho phép bạn sử dụng hai số thuê bao (dịch vụ mạng). Chức năng này chỉ có sẵn khi SIM hỗ trợ.

Để chuyển đổi đường truyền, bạn có thể bấm  để chọn đường truyền cần chuyển.

Nhắc nhở thời gian gọi

Menu này cho phép bạn cài đặt hoặc tắt tiếng bíp theo thời gian gọi. Bạn có thể chọn **Tắt** (không tiếng bíp), **Đơn** (chọn từ 1 đến 3000 giây làm thời gian phát tiếng bíp) hoặc **Theo giai đoạn** (chọn từ 30 đến 60 giây làm thời gian phát tiếng bíp định kỳ, điện thoại của bạn sẽ phát tiếng bíp định kỳ mỗi phút).

Hiển thị thời gian gọi

Menu này dùng để cài hiển thị hoặc ẩn thời gian gọi trong khi gọi.

Tự động quay lại số

Nếu người nhận không trả lời cuộc gọi của bạn, điện thoại sẽ tự động gọi lại số này sau đó. Để kết thúc quá trình gọi lại, bạn có thể bấm hoặc  để hủy bỏ.

Nhóm người dùng riêng

Chức năng này tùy thuộc vào mạng. Chỉ sau khi điện thoại được cài đặt bởi nhà cung cấp mạng, bạn mới có thể sử dụng tùy chọn này. Chức năng này chủ yếu dùng để hạn chế số liên lạc. Nếu tùy chọn này đang bật, bạn chỉ có thể gọi đến các người dùng trong nhóm.

Số IP

Để cài số IP nhằm thực hiện cuộc gọi IP. Chức năng này tùy thuộc vào mạng và đăng ký thuê bao. Hãy liên hệ nhà điều hành mạng để có các thông số cấu hình.

Danh sách đen

Menu này cho phép bạn từ chối các cuộc gọi đến trong danh sách đen.

Chế độ

Cho phép bạn cài tùy chọn này sang **Bật** hoặc **Tắt**. Nếu bạn chọn **Bật**, điện thoại sẽ từ chối mọi cuộc gọi từ các số liên lạc trong danh sách đen.

Số danh sách đen Cài các số sẽ bị từ chối.

Thiết lập mạng

Lựa chọn mạng

Menu này cho phép bạn chọn mạng dịch vụ (nên chọn **Tự động**).

Tự động Điện thoại của bạn sẽ tự động chọn và đăng ký mạng đang dùng.

Không tự động Cung cấp cho bạn danh sách mạng có sẵn trong vùng phủ sóng. Chọn mạng bạn muốn đăng ký và bấm  để xác nhận.

Bạn có thể chọn một mạng khác ngoài mạng chủ chỉ khi mạng này có thỏa thuận chuyển vùng hợp lệ với mạng chủ. Việc bạn đổi mạng có thể phát sinh một số vấn đề trong quá trình sử dụng điện thoại.

Mạng ưu tiên

Cho phép bạn thiết lập danh sách mạng theo thứ tự ưu tiên. Một khi đã xác định, điện thoại sẽ cố kết nối mạng theo thứ tự ưu tiên của bạn.

Lựa chọn băng tần

Menu này dùng để chọn băng tần mạng cho cuộc gọi.

Kết nối GPRS

Menu này dùng để cài chế độ kết nối. Bạn có thể chọn **Luôn luôn** hoặc **Khi cần đến**.

Cài đặt bảo vệ

Khóa SIM

Khi Khóa SIM đang bật, bạn có thể nhập mã PIN (mã PIN được cấp cùng với thẻ SIM bởi nhà cung cấp). Nếu nhập sai mã PIN ba lần liên tiếp, bạn phải nhập mã PUK (mã mở khóa PIN). Mã PUK dùng để mở khóa hoặc đổi mã PIN bị khóa. Nếu mã PUK không được cấp hoặc bị mất, bạn có thể liên hệ với nhà cung cấp mạng.

Nhập mã PIN, sau đó bấm . Nếu tình trạng **Khóa SIM** đang **Tắt**, tình trạng của nó sẽ là **Bật**, ngược lại sẽ là **Tắt**.

Khóa máy

Menu này dùng để cài mật mã cho điện thoại và tình trạng mặc định là **Tắt**. Khi đã cài **Khóa máy**, bạn phải nhập mật mã mỗi khi bật máy.

Nhập mật mã và bấm . Nếu tình trạng **Khóa máy** là **Tắt**, tình trạng của nó sẽ là **Bật**, ngược lại sẽ là **Tắt**.

Tự động khóa bàn phím

Menu này dùng để khóa bàn phím tự động. Chọn thời gian khóa bàn phím, sau đó bấm  để xác nhận.

Để mở khóa bàn phím, bạn có thể bấm  **Mở khóa** ở chế độ chờ. Bấm  khi màn hình hiển thị “**Ấn  để Mở khóa bàn phím**”.

Cố định quay số

Menu này dùng để hạn chế các cuộc gọi đi. Bạn phải nhập mã PIN2. Nhà cung cấp mạng sẽ cấp cho bạn mã PIN2.

Chế độ

Có hai chế độ: **Bật** (bạn có thể gọi bất cứ số nào) và **Tắt** (bạn chỉ có thể gọi các số lưu trong **Danh sách cố định quay số**).

Để vào danh sách quay số cố định. Bạn có thể bấm  **Thêm vào**, sau đó nhập tên và số điện thoại, bấm  và nhập mã PIN2, sau đó bấm .

Danh sách cố định quay số

Để vào danh sách quay số cố định. Bạn có thể bấm  **Thêm vào**, sau đó nhập tên và số điện thoại, bấm  và nhập mã PIN2, sau đó bấm .

Không phải mọi SIM đều có mã PIN2. Nếu SIM của bạn không có mã PIN2, bạn không thể sử dụng tùy chọn này.

Loại trừ quay số

Menu này cho phép bạn hạn chế nhiều cuộc gọi đi khác nhau.

Nếu SIM có hỗ trợ, bạn có thể bật hoặc tắt chức năng này.

Đổi mật khẩu

Menu này dùng để đổi mã **PIN**, mã **PIN2** và **Mật khẩu khóa máy**.

Mã PIN

Mã PIN được cấp cùng với thẻ SIM. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ cấp cho bạn mã mặc định.

Nếu bạn nhập sai mã PIN ba lần liên tiếp, mã PIN của SIM sẽ bị khóa tự động và bạn phải nhập mã PUK để mở khóa. Bạn có thể yêu cầu mã này từ nhà cung cấp dịch vụ. Nếu bạn nhập sai mã PUK 10 lần liên tiếp, thẻ SIM sẽ bị khóa vĩnh viễn.

Mã PIN2

Mã này dùng để truy nhập một số chức năng mạng đặc biệt như sạc pin hoặc quay số cố định, v.v.... Nếu bạn nhập sai mã PIN2 ba lần liên tiếp, mã PIN2 của SIM sẽ bị khóa. Để mở khóa mã PIN2, bạn phải yêu cầu mã PUK2 từ nhà cung cấp dịch vụ. Nếu nhập sai mã PUK2 10 lần liên tiếp, bạn không thể sử dụng các chức năng liên quan đến mã PIN2 được nữa.

Mật khẩu khóa máy

Mã này bảo vệ điện thoại của bạn khỏi bị người khác sử dụng trái phép. Bạn cần có mã này khi phục hồi các cài đặt gốc. Mã khóa máy ban đầu là 1122.

Phục hồi cài đặt gốc

Menu này dùng để cài điện thoại của bạn trở về cấu hình gốc.

Nhập mã và bấm  để xác nhận.

Một khi nhập đúng mã (trùng với Mật khẩu khóa máy, giá trị mặc định là 1122), điện thoại của bạn sẽ trở về cấu hình gốc.

8. Đa phương tiện

Camera

Điện thoại của bạn được tích hợp camera kỹ thuật số. Bạn có thể chụp ảnh, lưu vào máy hoặc chuyển sang PC qua cáp, dùng làm hình nền hay gửi cho bạn bè qua MMS.

Kích hoạt máy ảnh

Chọn **Máy ảnh** và bấm  hoặc bấm phím chọn trái ở chế độ chờ để kích hoạt camera.

Khi đã kích hoạt camera, màn hình xem trước sẽ hiển thị.

Bảng dưới đây mô tả chi tiết hoạt động của các phím khác nhau ở chế độ camera.

▲ ▼	Phóng to / thu nhỏ
◀ ▶	Tăng / giảm độ sáng
 hoặc 	Chụp ảnh
	Thoát chế độ Máy ảnh và trở về màn hình chính
	Truy nhập menu Tùy chọn
	Trở về màn hình trước
	Cài Cân bằng sáng



Cài đặt hiệu ứng



Cài **Hẹn giờ trễ**



Bật / tắt **Chụp liên tục**



Cài **Chất lượng ảnh**



Cài **Cỡ ảnh**

Chụp ảnh

1. Chỉnh ảnh cần chụp và bấm  hoặc  để chụp ảnh.
2. Khi ảnh đã được chụp, màn hình xem ảnh sẽ hiển thị. Bấm  để lưu ảnh chụp hoặc bấm  để bỏ qua.

Menu tùy chọn trên Camera

Phần này mô tả chi tiết menu **Tùy chọn** trong **Máy ảnh**.

Xem ảnh

Vào **Xem tranh**.

Cài **Cân bằng sáng**, **Ngăn âm thanh**.

Cài đặt máy ảnh

Độ sáng và **Giải tần**.

Cài đặt hình ảnh

Cài **Cỡ ảnh** và **Chất lượng**.

Cài đặt hiệu ứng Cài hiệu ứng đặc biệt cho ảnh chụp.

Thêm hình Để thêm khung vào ảnh chụp. Một số khung ảnh chỉ có thể sử dụng cho một vài kích thước đặc biệt.

Chụp liên tục Chụp nhiều ảnh liên tục.

Hẹn giờ trễ Cài hẹn giờ. Khi bạn bấm phím chức năng để chụp ảnh, ảnh sẽ được chụp trong thời gian bạn đã cài.

Khô phục mặc định Cài các cài đặt camera về giá trị mặc định.

Xem tranh

Khi bạn chụp và lưu ảnh, tập tin ảnh sẽ được lưu vào thư mục **Xem tranh**. Khi bạn mở menu này, ảnh chụp sẽ hiển thị dưới dạng các ảnh nhỏ. Dùng các phím chuyển hướng ▲ và ▼ để duyệt qua danh sách. Bấm  **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn sau.

Xem Xem ảnh chụp.

Chế độ xem Cài kiểu xem ảnh ở **Chế độ danh sách** hoặc **Chế độ khung**.

Chuyển tiếp Áp dụng ảnh chụp cho các tùy chọn khác.

Đổi tên Đổi tên ảnh chụp.

Xóa Xóa ảnh chụp.

Xóa toàn bộ tập tin Xóa mọi ảnh chụp.

Sắp xếp Cho phép bạn sắp xếp mọi ảnh chụp riêng theo tên, loại, thời gian hoặc kích thước.

Máy quay video

Menu này dùng để quay video và định dạng của nó là AVI.

Bật máy quay video

Chọn **Máy quay video** và bấm  để bật máy quay video.

Bảng dưới đây mô tả chi tiết thao tác của các phím khác nhau ở chế độ quay video.

- | | |
|-----|---------------------|
| ▲ ▼ | Phóng to / thu nhỏ |
| ◀ ▶ | Tăng / giảm độ sáng |

-  hoặc  Bắt đầu / Dừng quay
-  Thoát chế độ quay video và trở về màn hình chính
-  Vào menu *Tùy chọn*
-  Trở về màn hình trước
-  Cài đặt hiệu ứng
-  Cài *Cân bằng sáng*

Quay video

Chỉnh ảnh cần quay và bấm  hoặc  để bắt đầu quay. Trong khi quay, bạn có thể bấm  *Tạm dừng/Tiếp tục lại*. Bấm ,  hoặc  để dừng quay và lưu lại video.

Menu tùy chọn trong Máy quay video

Phần này mô tả chi tiết menu *Tùy chọn* trong *Máy quay video*.

- Vào Máy phát* Vào Máy phát video.
- Cài đặt Máy quay* Cài *Cân bằng sáng*, *EV (độ sáng)*, *Tần số* và *Chất lượng video*.

Cài đặt hiệu ứng Cài hiệu ứng đặc biệt cho video.

Khôi phục mặc định Cài các cài đặt máy quay về giá trị mặc định.

Máy phát video

Bạn có thể dùng tùy chọn này để xem các đoạn video đã quay hoặc lưu sẵn trong máy. Chọn video, sau đó bấm  *Tùy chọn* để truy nhập các tùy chọn sau.

- Chạy* Phát video.
- Đổi tên* Đổi tên video.
- Xóa* Xóa video.
- Xóa toàn bộ tệp tin* Xóa tất cả video.
- Sắp xếp* Cho phép bạn sắp xếp tất cả các đoạn video riêng theo tên, loại, thời gian hoặc kích thước.

Chơi nhạc

Menu này cho phép bạn phát nhạc. Điện thoại sẽ tự dò tìm và thêm các bản nhạc lưu trong thư mục máy phát vào danh sách phát. Bạn có thể gọi hoặc trả lời cuộc gọi trong khi nghe nhạc và máy phát sẽ tạm dừng.

Bật Máy phát nhạc

Bấm  ở chế độ chờ hoặc chọn **Chơi nhạc**.

Bảng dưới đây mô tả chi tiết thao tác của các phím khác nhau ở chế độ nghe nhạc.

-  Phát/Tạm dừng
-  Dừng
-  Trở về bài hát trước
-  Chuyển sang bài hát kế tiếp

Các phím âm lượng Chỉnh âm lượng bài hát

 Thoát **Chơi nhạc** và trở về màn hình chính

 Vào **Danh sách chơi**, bấm  để truy nhập menu **Tùy chọn**.

 Trở về màn hình trước

Menu tùy chọn trong Máy phát nhạc

Chạy

Phát nhạc.

Chi tiết

Hiển thị thông tin bài hát.

Thêm vào chuông

Cài bài hát làm nhạc chuông.

Làm mới danh sách

Cập nhật danh sách phát trên Máy phát nhạc.

Cài đặt

Gồm **Tự động tạo danh sách**, **Lặp lại** (Chế độ lặp lại bài hát đang phát), **Xáo bài** (Phát theo trình tự), **Chạy ẩn ở dưới** (Bạn có tiếp tục phát khi thoát máy phát nhạc) và **Bộ chỉnh âm**.

Thêm/Xóa bài hát

1. Tắt điện thoại.
2. Kết nối điện thoại với máy tính qua cáp USB. Sau khi máy tính nhận dạng điện thoại, bạn có thể chép nhạc vào điện thoại hoặc xóa nhạc trên điện thoại.

Mọi bài hát sẽ phát phải được lưu ở thư mục gốc. Đây là vị trí mặc định và bạn không được phép thay đổi.

Ghi âm

Menu này cho phép bạn ghi âm. Bạn cũng có thể phát, đổi tên và xóa mục ghi âm.

Chọn mục cần ghi, sau đó bấm  hoặc bấm  trực tiếp để truy nhập menu **Tùy chọn**.

Ghi âm

Bấm  để bắt đầu ghi âm, bấm  để **Tạm dừng** hoặc **Tiếp tục** ghi âm. Để kết thúc ghi âm, bấm  **Dừng**. Nhập tên và bấm .

Cài đặt

Cài định dạng mục ghi.

Chạy

Phát mục ghi.

Bổ sung

Thêm âm thanh vào mục ghi.

Đổi tên

Đổi tên mục ghi.

Xóa

Xóa mục ghi.

Xóa tất cả

Xóa mọi mục ghi.

Chuyển tiếp

Áp dụng mục ghi cho các tùy chọn khác.

Sáng tác giai điệu

Menu này cho phép bạn soạn giai điệu ưa thích và cài nó làm nhạc chuông.

Nếu chưa có giai điệu, bạn có thể bấm  **Thêm** để soạn giai điệu và bấm  để truy nhập menu **Tùy chọn** trong khi soạn. Nếu chọn giai điệu, bạn có thể bấm  để vào menu **Tùy chọn**.

Các thao tác bàn phím trong khi soạn



Chèn phần còn lại.



Nhập Do-Si.



Chèn hiệu ứng rung.



Chèn hiệu ứng đèn nền.



Chuyển âm vực nhạc sang cao, vừa hoặc thấp.



Chuyển tình trạng nốt nhạc sang cao, vừa hoặc thấp.



Đổi nhiệt độ

Bấm các phím chuyển hướng để chọn biểu tượng báo rung hoặc đèn nền, sau đó bấm các phím < hoặc > để bật hoặc tắt hiệu ứng này.

Menu tùy chọn khi soạn

<i>Chạy</i>	Phát giai điệu.
<i>Chạy tốc độ</i>	Chọn tốc độ phát giai điệu.
<i>Lựa chọn nhạc cụ</i>	Chọn nhạc cụ.
<i>Lưu</i>	Lưu giai điệu.
<i>Giúp đỡ</i>	Xem thông tin trợ giúp.

Menu tùy chọn giai điệu

<i>Chạy</i>	Phát giai điệu.
<i>Sửa</i>	Sửa giai điệu.
<i>Thêm</i>	Soạn giai điệu mới.
<i>Đổi tên</i>	Đổi tên giai điệu.
<i>Xóa</i>	Xóa giai điệu.
<i>Xóa toàn bộ tệp tin</i>	Xóa mọi giai điệu.
<i>Chuyển tiếp</i>	Áp dụng giai điệu cho các tùy chọn khác.
<i>Giúp đỡ</i>	Xem thông tin trợ giúp.

9. Quản lý tài liệu

Menu này cho phép bạn quản lý hình ảnh, mục ghi âm, nhạc chuông và nhạc trong điện thoại. Chọn **Đĩa D**. Bấm  **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn sau.

Mở

Cho phép bạn mở thư mục. Bạn có thể chọn tập tin hoặc thư mục để thực hiện thao tác sau.

• Các thao tác trên tập tin

Chạy (đối với tập tin nhạc), **Xem** (đối với tập tin hình ảnh), **Chuyển tiếp**, **Chi tiết**, **Đổi tên**, **Sao chép**, **Di chuyển**, **Xóa**, **Xóa toàn bộ tập tin** và **Sắp xếp**.

• Các thao tác trên thư mục

Mở, **Tạo thư mục**, **Đổi tên**, **Xóa** và **Sắp xếp**.

Tạo thư mục

Tạo thư mục mới trong thư mục tập tin.

Định dạng

Định dạng thư mục. (Chỉ áp dụng cho thư mục gốc).

Góc phải phía trên của màn hình quản lý tài liệu hiển thị thông tin về dung lượng lưu trữ. Nếu bạn chọn thư mục hoặc tập tin trong quản lý tài liệu, màn hình sẽ hiển thị thông tin ngày tháng và kích thước của thư mục hoặc tập tin này ở cùng vị trí.

10. Giải trí

Trò chơi

Chọn trò chơi, bấm . Để biết thêm chi tiết về mỗi trò chơi, bạn có thể tham khảo hướng dẫn trên màn hình.

Nền

Menu này cho phép bạn cài nền cho màu màn hình. Có ba loại nền để bạn chọn lựa.

Chọn biểu đồ, sau đó bấm  *Tùy chọn* để truy nhập các tùy chọn sau.

Kích hoạt Bật nền đã chọn.

Cập nhật thời điểm Cài tần suất cập nhật màu sắc.

Đặt thủ tự Cài trình tự cập nhật màu sắc.

Dù cài đặt tùy chọn này trong Cập nhật thời điểm hay Đặt thủ tự, bạn cũng phải chọn Kích hoạt sau khi cài đặt.

Cài đặt trò chơi

Menu này cho phép bạn bật hoặc tắt hiệu ứng âm thanh và rung cho các trò chơi.

Chọn *Tiếng của trò chơi* hoặc *Rung trong trò chơi*, bấm các phím chuyển hướng để chọn *Bật* hoặc *Tắt*, sau đó bấm  để xác nhận.

11. Người sử dụng cài đặt

Menu này cho phép bạn cài nhạc chuông cho cuộc gọi đến, tin nhắn mới, v.v... Nó cũng cho phép bạn cài kiểu âm báo, âm lượng chuông, chế độ trả lời và đèn nền, v.v... để điện thoại có thể thích hợp với mọi môi trường hoạt động.

Chọn *Tổng quát*, *Hội hợp*, *Ngoài trời*, *Trong nhà* hoặc *Tai nghe*, bấm  *Tùy chọn* để truy nhập các tùy chọn sau.

Kích hoạt

Chế độ bạn chọn hiện đang hoạt động.

Tùy chỉnh

Cho phép bạn cài chế độ được chọn gồm *Cài đặt chuông* (Cuộc gọi đến, Chuông báo, Bật máy, Tắt máy, Âm báo tin nhắn và Âm bàn phím), *Âm lượng* (Nhạc chuông và Âm bàn phím), *Kiểu báo động* (Chuông, Chỉ rung, Rung và Chuông hoặc Rung rồi Chuông), *Kiểu chuông* (Đơn, Lặp lại hoặc Tăng dần), *Chuông bổ sung* (Chú ý, Lỗi, Bật Camp và Kết nối), *Chế độ trả lời* (Mọi phím) và *Ánh sáng nền màn hình* (5, 15, 30 hoặc 45 giây).

Tùy chọn Auto ở Chế độ Trả lời chỉ hiển thị ở Chế độ Tai nghe.

Không cần bật chế độ Tai nghe. Khi bạn cắm tai nghe, điện thoại sẽ tự động chuyển sang chế độ Tai nghe.

12. Quản lý

Menu này gồm các chức năng và tùy chọn nhằm giúp bạn sắp xếp và cập nhật thông tin khi đang di chuyển.

Lịch

Menu này cho phép bạn xem lịch, truy nhập hoặc sửa đổi **Tối danh sách việc cần làm**.

Bạn có thể bấm các phím chuyển hướng để xem lịch. Chọn ngày cần xem và bấm **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn sau.

Xem nhiệm vụ

Cho phép bạn cài ngày, giờ, ghi chú và chuông báo cho lịch công việc. Bấm **+** để thêm công việc mới, sửa đổi hoặc xem công việc vừa chọn. (Để biết thêm chi tiết, hãy tham khảo mục “Tối danh sách việc cần làm”).

Chuyển đến ngày

Cho phép bạn xem nhanh ngày được chọn. Nhập ngày và bấm **+**.

Ngày được cài lịch công việc sẽ hiển thị màu đỏ.

Tối danh sách việc cần làm

Menu này giúp bạn quản lý mọi thứ trong công việc hoặc trong cuộc sống. Bạn có thể cài nội dung, giờ chi tiết và báo thức cho **Tối danh sách việc cần làm**.

Nếu chưa có công việc trong điện thoại, danh sách sẽ hiển thị trống. Bạn có thể bấm **+** **Thêm** để tạo công việc mới. Sau khi soạn công việc, bạn có thể bấm **+** **Thực hiện**.

Nếu chọn công việc, bạn có thể bấm **+** **Tùy chọn** để truy nhập menu tùy chọn.

Tạo công việc

Ngày

Cho phép bạn nhập ngày cho công việc.

Thời gian

Cho phép bạn nhập thời gian cho công việc.

Định dạng giờ bạn nhập phải nằm trong hệ thống 24 giờ.

Ghi chú

Cho phép bạn nhập nội dung công việc. Bấm **+** **Sửa**, nhập nội dung, sau đó bấm **+** để lưu lại.

Chuông báo Bấm các phím chuyển hướng để cài tình trạng báo thức.

Lập lại Cho phép bạn cài tần suất: *Một lần, Hàng ngày, Các ngày, Hàng tuần, Hàng tháng.*

Menu tùy chọn công việc

Xem Xem các cài đặt của công việc được chọn.

Thêm Thêm công việc mới.

Sửa nhiệm vụ Sửa công việc được chọn.

Xóa bỏ nhiệm vụ Xóa công việc được chọn.

Xóa tất cả Xóa mọi công việc trong Tới danh sách việc cần làm.

Chuông báo

Điện thoại của bạn được tích hợp đồng hồ báo thức. Bạn có thể cài đến ba âm báo thức riêng.

Để cài báo thức, thực hiện theo các bước sau:

1. Chọn một kiểu báo thức và bấm  **Sửa**.
2. Cài tình trạng sang **Bật**.
3. Nhập giờ báo thức.
4. Chọn **Lập lại, Một lần, Hàng ngày** hoặc **Các ngày**.

Sau khi hoàn tất cài đặt, bấm  **Thực hiện**.

Để dùng chế độ Các ngày, bạn có thể chọn cả tuần, sau đó lần lượt cài tình trạng cho từng ngày trong tuần. Bạn có thể chuyển đổi giữa Bật và Tắt bằng cách bấm phím chọn trái.

Giờ thế giới

Menu này cho phép bạn kiểm tra giờ ở các thành phố chính trên toàn thế giới.

Bấm các phím chuyển hướng để chọn thành phố và ngày giờ địa phương sẽ hiển thị ở phía dưới màn hình.

13. Dịch vụ

Menu này gồm các dịch vụ STK và WAP.

STK

Các tùy chọn chức năng của menu này tùy thuộc vào nhà điều hành mạng và đăng ký thuê bao. Nếu SIM của bạn có chức năng STK (bộ công cụ SIM), menu STK sẽ hiển thị trên màn hình.

WAP

Tùy chọn này cho phép bạn truy cập mạng. Điện thoại cung cấp cho bạn một số chế độ hiện hành để truy cập mạng. Bạn có thể truy cập mạng sau khi kích hoạt chế độ tương ứng.

Trang chủ

Bạn có thể lưu trang chủ cho từng chế độ. Khi truy cập WAP (giao thức ứng dụng không dây), đầu tiên bạn sẽ vào trang chủ chế độ.

Đánh dấu

Bạn có thể lưu địa chỉ vào điện thoại dưới dạng chỉ mục.

Chọn chỉ mục, bấm  **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn sau.

Đi đến

Truy cập trang web của chỉ mục được chọn.

Sửa

Sửa chỉ mục được chọn.

Xóa

Xóa chỉ mục được chọn.

Xóa tất cả

Xóa mọi chỉ mục.

Đánh dấu thêm

Nhập **Tiêu đề** và **Địa chỉ** để tạo chỉ mục mới.

Trang gần đây

Bạn có thể xem các trang truy cập gần đây.

Nhập vào địa chỉ

Bạn có thể nhập địa chỉ để kết nối điện thoại với mạng.

Dịch vụ hộp thư đến

Các tin nhắn WAP đã nhận sẽ được lưu vào **Dịch vụ hộp thư đến**, nhà điều hành dịch vụ sẽ gửi nhanh tin nhắn WAP đến điện thoại của bạn.

Cài đặt

Chỉnh cài đặt sẵn

Tùy chọn này dùng để cài đặc tính cho mọi chế độ truy cập WAP. Hãy liên hệ với nhà điều hành mạng để có các cài đặt thích hợp.

Chọn một chế độ trong danh sách cài đặt sẵn và bấm  để truy nhập các tùy chọn sau.

Kích hoạt cài đặt sẵn Bật chế độ truy cập WAP được chọn.

Chỉnh cài đặt sẵn Sửa đổi các đặc tính của chế độ truy cập WAP.

Tùy chọn duyệt

Trễ giờ Cài thời gian chờ cho trình duyệt. Nếu không có mục nhập trong thời gian chờ, trình duyệt sẽ tắt kết nối web.

Xem tranh Cài để hiển thị hoặc ẩn hình ảnh khi bạn truy cập web.

Tin nhắn quảng bá

Menu này dùng để cài nhận hoặc từ chối tin nhắn quảng bá. Tin quảng bá sẽ được lưu vào **Dịch vụ hộp thư đến**.

Xóa cache

Thông tin và dữ liệu bạn truy cập sẽ được lưu vào bộ nhớ cache (đệm) trong điện thoại. Tùy chọn này dùng để xóa thông tin lưu trong bộ nhớ cache.

Xóa cookies

Menu này dùng để xóa các cookie.

Khi bạn truy cập web, điện thoại sẽ lưu lại một số thông tin. Chúng tôi khuyên bạn xóa vĩnh viễn các thông tin nhạy cảm này nếu sợ lộ dữ liệu cá nhân của mình khi mất điện thoại.

Chứng nhận xác thực

Một số dịch vụ cần phải có giấy phép xác thực như dịch vụ ngân hàng. Khi tải đúng giấy phép, bạn có thể lưu hoặc xóa nó. Nếu bạn chọn tùy chọn lưu, điện thoại sẽ thêm giấy phép vào giấy phép xác thực.

Tài khoản dữ liệu

Menu này dùng để cài đặt thông tin tài khoản, tài khoản hiện hành được cung cấp bởi nhà sản xuất.

Dữ liệu GSM

Bạn có thể cài: **Tên tài khoản**, **Số**, **Tên người dùng**, **Mật khẩu**, **Kiểu tuyến**, **Hội thoại** và **DNS**.

GPRS

Bạn có thể cài: **Tên tài khoản**, **APN**, **Tên người dùng**, **Mật khẩu**, **Kiểu Auth**..

14. Thêm

Menu này gồm các tính năng và tùy chọn được thiết kế để sử dụng riêng cho bạn.

Máy tính

Điện thoại được tích hợp máy tính giúp bạn có thể thực hiện các phép tính cơ bản. Bạn có thể nhập số từ bàn phím và các phép toán bằng phím chuyển hướng như minh họa trong bảng dưới đây:

- Cộng hoặc M+
- Trừ hoặc M-
- Nhân hoặc MC
- Chia hoặc MR
-  Xóa số
-  Dấu thập phân
-  hoặc  Kết quả phép tính

Đơn vị chuyển đổi

Menu này cho phép bạn dùng chức năng chuyển đổi các đơn vị chiều dài và trọng lượng.

Bấm phím  để nhập dấu thập phân.

Tỷ giá

Menu này cho phép bạn chuyển một số tiền từ loại tiền này sang loại tiền khác bằng tùy chọn tỷ giá. Bạn có thể chuyển từ *Địa phương* sang *Nước ngoài* hoặc ngược lại. Nhập tỷ giá vào mục Tỷ giá, bấm , chọn *Hiện thị tỷ giá* (Dòng đầu tiên trên màn hình), nhập số tiền vào mục *Địa phương* hoặc *Nước ngoài* và bấm  để biết giá trị chuyển đổi.

Tùy chọn Hiện thị tỷ giá cho phép bạn chọn Tỷ lệ cần nhập làm tỷ lệ Địa phương sang Nước ngoài hoặc Nước ngoài sang Địa phương. Bạn có thể nhập dấu thập phân bằng cách bấm phím .

Sức khỏe

Menu này cung cấp cho bạn thông tin tham khảo về Chỉ số Chung Cơ thể và tình trạng Kinh nguyệt của phụ nữ.

BMI

Chọn *Giới tính* và nhập *Chiều cao* và *Cân nặng*, bấm  để biết kết quả.

Kinh nguyệt

Cách sử dụng giống như “BMI”. Nhập dữ liệu tương ứng, sau đó bấm  để biết kết quả.

15. Phím tắt

Menu này cho phép bạn truy nhập nhanh 10 mục bằng cách bấm ▾ ở chế độ chờ. Bạn cũng có thể sửa các mục mặc định tùy nhu cầu sử dụng thực tế.

Thay đổi các mục trong Phím tắt

Chọn mục cần sửa, sau đó bấm  để vào chế độ chỉnh sửa. Chọn mục cần thay thế, sau đó bấm  để xác nhận.

Ký hiệu & biểu tượng

Ở chế độ chờ, nhiều biểu tượng có thể hiển thị đồng thời trên màn hình chính.

Nếu biểu tượng mạng không hiển thị, mạng hiện không có sẵn. Bạn có thể đang ở trong khu vực sóng yếu, di chuyển đến một vị trí khác có thể giúp bắt sóng tốt hơn.



Pin - Các vạch báo cho biết mức pin (3 vạch=đầy, 0 vạch=yếu).



Mạng GSM - điện thoại của bạn được kết nối với mạng GSM.
Chất lượng tiếp sóng - càng nhiều vạch báo hiển thị, chất lượng tiếp sóng càng tốt.



Đã bật khóa bàn phím.



Đã bật báo thức.



Chuông - Kiểu báo là chuông.



Chỉ rung - Kiểu báo là chỉ rung.



Rung và Chuông - Kiểu báo là rung và chuông.



Rung rồi Chuông - Kiểu báo là rung rồi chuông.



Phòng tán gẫu 1 đang chat.



Kết nối GPRS - Điện thoại của bạn được kết nối với mạng GPRS.



Thư thoại - Bạn vừa nhận thư thoại mới.



Chuyển hướng cuộc gọi - Điện thoại của bạn đang chuyển cuộc gọi.



Cuộc gọi lỡ - Bạn có một cuộc gọi lỡ.



Tin nhắn SMS - Bạn vừa nhận tin nhắn mới.



Tuyến - Đường truyền hiện hành.



Tin nhắn MMS - Bạn vừa nhận tin nhắn MMS mới.

Các khuyến cáo

Sóng vô tuyến



Điện thoại di động là một **thiết bị thu phát sóng radio công suất thấp**. Khi hoạt động, máy sẽ phát đi và thu về các tín hiệu sóng radio. Các tín hiệu sóng radio này truyền các tín hiệu âm thanh hoặc dữ liệu của bạn đến trạm vô tuyến được kết nối vào hệ thống mạng điện thoại. Hệ thống mạng này sẽ kiểm soát công suất truyền tín hiệu của điện thoại.

- Điện thoại phát/thu sóng radio trên nhiều băng tần GSM (900 / 1800 MHz).
- Hệ thống mạng GSM này sẽ kiểm soát công suất truyền tín hiệu (từ 0,01 đến 2 watts).
- Điện thoại bạn được thiết kế để tuân thủ tất cả các tiêu chuẩn an toàn liên quan.
- Ký hiệu CE trên điện thoại là dấu bảo chứng sản phẩm phù hợp các tiêu chuẩn điện từ (Ref. 89/336/EEC) và điện áp thấp (Ref. 73/23/EEC) của Châu Âu.

Bạn có trách nhiệm bảo vệ điện thoại của mình. Để tránh gây thiệt hại cho bản thân, người khác và cho chính điện thoại, hãy đọc và thực hiện theo các hướng dẫn an toàn và thông báo cho người khác biết khi mượn điện thoại của bạn. Ngoài ra,

để ngăn chặn người khác sử dụng trái phép điện thoại của mình, bạn nên:

Ngoài ra, để tránh việc điện thoại của bạn bị sử dụng ngoài ý muốn, bạn nên:



Giữ điện thoại ở nơi an toàn và ngoài tầm tay trẻ em.

Tránh viết mã PIN ra giấy. Thay vào đó bạn hãy cố ghi nhớ mã này.

Tắt máy và tháo pin nếu không dùng điện thoại trong một thời gian dài.

Hãy đổi mã PIN của bạn sau khi mua điện thoại và kích hoạt các tùy chọn giới hạn cuộc gọi.



Điện thoại của bạn được thiết kế để tuân thủ luật pháp và các qui định hiện hành.

Tuy nhiên, điện thoại có thể gây nhiễu sóng đối với các thiết bị điện khác. Do

đó, bạn nên chấp hành tất cả **các khuyến cáo và qui định của địa phương** khi dùng máy tại nhà hoặc khi đi xa. **Các qui định về sử dụng điện thoại trên xe hơi và máy bay là các qui định đặc biệt nghiêm ngặt.**

Dư luận công chúng đã từng tập trung sự chú ý vào các mối nguy hại tiềm ẩn đối với sức khỏe người sử dụng điện thoại di động. Các nghiên cứu hiện nay về công nghệ sóng radio, bao gồm cả công nghệ GSM, đã được xem xét lại, và các tiêu chuẩn an

toàn đã được xây dựng nhằm bảo đảm sự an toàn của người sử dụng khỏi tiếp xúc năng lượng sóng radio. Điện thoại di động của bạn **được thiết kế để tuân thủ tất cả các tiêu chuẩn an toàn hiện hành** và quy định Hướng dẫn an toàn cho các Thiết bị đầu cuối dùng trong lĩnh vực Viễn thông và Thiết bị dùng sóng radio 1999/5/EC.

Luôn tắt điện thoại của bạn...

Các thiết bị điện không chống nhiễu tốt hoặc **không đủ độ nhạy** có thể sẽ bị tác động bởi năng lượng bức xạ của sóng radio. Sự nhiễu sóng này có thể dẫn đến các tai nạn.



Trước khi lên **máy bay** và/hoặc khi xếp điện thoại vào trong hành lý của bạn: việc dùng điện thoại di động trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho hoạt động của máy bay, làm nhiễu mạng điện thoại di động và có thể bị xem là phạm pháp.



Trong **bệnh viện**, phòng khám hay các trung tâm y tế hoặc bất kỳ nơi nào ở gần phạm vi **các thiết bị y tế**.



Ở những nơi có nguy cơ **cháy nổ** (ví dụ như tại các trạm xăng dầu và những nơi có các nhiễu bụi như bột kim loại).

Trong các xe đang chở chất gây cháy (kể cả lúc xe đang dừng) hoặc các xe dùng khí hóa lỏng (LPG), trước tiên bạn nên kiểm tra xe có tuân thủ các qui định an toàn hiện hành hay không.

Ở những nơi bạn được yêu cầu tắt các thiết bị dùng sóng radio, ví dụ như hầm mỏ hoặc nơi đang tiến hành hoạt động phá nổ.



Liên hệ với các nhà sản xuất xe để đảm bảo rằng **các thiết bị điện** trên xe không bị ảnh hưởng bởi năng lượng bức xạ của sóng radio.

Máy trợ tim

Nếu bạn đang sử dụng **máy trợ tim** bạn nên:

- Dùng điện thoại ở vị trí cách xa máy trợ tim ít nhất 15 cm khi điện thoại đang hoạt động để tránh các nguy cơ nhiễu sóng.
- Không mang điện thoại trong túi áo phía trên ngực.
- Nghe điện thoại bằng tai đối diện với máy trợ tim để giảm thiểu tối đa các nguy cơ nhiễu sóng.
- Tắt điện thoại nếu bạn nghi ngờ có nhiễu sóng.

Máy trợ thính

Nếu bạn đang sử dụng **máy trợ thính**, bạn hãy liên hệ bác sĩ hay nhà sản xuất máy để biết máy này có dễ nhiễu sóng điện thoại hay không.

Hoạt động tốt hơn

Để nâng cao chất lượng điện thoại của bạn, bạn hãy tìm cách giảm độ bức xạ của năng lượng sóng radio, **giảm mức tiêu thụ pin và tuân thủ theo các hướng dẫn sau đây:**



- Để khả năng hoạt động của điện thoại đạt mức tối ưu và đem lại sự hài lòng cho bạn, bạn được khuyến cáo dùng máy ở những vị trí thông thường (khi không dùng ở chế độ rảnh tay hoặc với phụ kiện rảnh tay).
- Không được để điện thoại gần nơi có nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp.
 - Bảo quản máy cẩn thận. Bất kỳ việc sử dụng sai mục đích nào cũng sẽ làm mất hiệu lực chế độ International Guarantee (Bảo Hành Toàn Cầu) của điện thoại.
 - Không nhúng điện thoại vào bất kỳ chất lỏng nào; nếu điện thoại bị ẩm ướt, hãy tắt máy, tháo pin ra và để khô trong 24 giờ trước khi dùng lại.
 - Khi lau điện thoại, bạn hãy dùng khăn mềm.
 - Điện thoại tiêu thụ cùng mức năng lượng pin đối với các thao tác gọi hoặc nhận cuộc gọi. Tuy nhiên, điện thoại sẽ dùng ít năng lượng hơn ở chế độ chờ và khi được giữ yên một chỗ. Trường hợp điện thoại ở chế độ chờ và bạn đang di chuyển, điện thoại sẽ tiêu thụ năng lượng để truyền đi các

thông tin định vị mới về cho hệ thống mạng. Việc bạn giảm chu kỳ sáng của đèn nền và tránh các thao tác duyệt menu không cần thiết cũng sẽ giúp tiết kiệm pin và tăng thời lượng đàm thoại và thời lượng chờ của máy.

Thông tin pin

- Điện thoại của bạn sử dụng nguồn điện từ pin sạc.
- Chỉ nên dùng bộ sạc được chỉ định.
- Không nên đốt pin.
- Không thay đổi hình dạng hay mở pin ra.
- Không để các vật thể kim loại (ví dụ chìa khóa trong túi bạn) làm chập mạch các điện cực của pin.
- Tránh để điện thoại trong môi trường có nhiệt độ quá cao ($>60^{\circ}\text{C}$ hay 140°F), ẩm ướt hoặc có chất ăn mòn.



Bạn chỉ nên dùng phụ kiện chính hãng của Philips, vì việc sử dụng bất kỳ phụ tùng nào khác có thể dẫn đến khả năng làm điện thoại bị hư hỏng cũng như vô hiệu hóa tất cả hình thức bảo hành Philips dành cho điện thoại của bạn. Sử dụng sai loại pin cũng có thể gây ra cháy nổ.

Điện thoại di động và xe hơi của bạn



Các cuộc nghiên cứu cho thấy nghe điện thoại trong lúc lái xe sẽ làm giảm sự tập trung của bạn và có thể gây nguy hiểm. Hãy tuân thủ các hướng dẫn sau:

- Luôn tập trung vào việc lái xe. Tắt xe vào lề và dừng lại trước khi sử dụng điện thoại.
- Tuân thủ các qui định của các quốc gia địa phương nơi bạn chạy xe và sử dụng điện thoại GSM.
- Nếu bạn muốn sử dụng điện thoại khi đang lái xe, hãy cài bộ công cụ xe hơi rảnh tay được thiết kế cho mục đích này, nó vẫn đảm bảo khả năng tập trung cao độ của bạn trong lúc lái xe.
- Chú ý không để điện thoại và các phụ kiện trên xe của điện thoại cản trở hoạt động của túi bảo hiểm và các thiết bị an toàn khác trên xe.

Việc sử dụng các hệ thống báo động để khởi động đèn hoặc còi xe hơi khi có cuộc gọi đến cũng bị ngăn cấm trên các tuyến đường ở một số quốc gia. Bạn hãy xem lại các qui định địa phương.

Tiêu chuẩn EN 60950

Trong trường hợp thời tiết nóng hoặc sau khi tiếp xúc với ánh nắng mặt trời quá lâu (ví dụ như qua cửa sổ hoặc kính chắn gió), nhiệt độ vỏ điện thoại có thể tăng lên, đặc biệt khi bạn dùng vỏ giả kim loại. Trường hợp này bạn nên cẩn thận khi cầm điện thoại cũng như tránh sử dụng khi nhiệt độ môi trường tăng lên trên 40°C.

Bảo vệ môi trường



Bạn hãy nhớ lưu tâm đến các qui định địa phương về việc vứt bỏ các vỏ bao bì, pin không còn sử dụng và điện thoại cũ, và hãy khuyến khích việc sử dụng các sản phẩm tái chế.

Philips đã in trên pin và bao bì các biểu tượng với ý nghĩa khuyến khích việc sử dụng sản phẩm tái chế và việc tiêu hủy đúng phương pháp các phế phẩm.



Không nên vứt pin cùng với rác thải tổng hợp gia đình.



Có thể tái chế các chất liệu bao bì.



Đã đóng góp tài chính cho hệ thống phục hồi và tái chế bao bì tổng hợp quốc gia.



Vật liệu nhựa có thể tái sử dụng (cũng có thể nhận biết loại nhựa).

Giải quyết sự cố

Điện thoại không bật lên được

Tháo pin ra và lắp lại. Sau đó sạc pin điện thoại cho đến khi biểu tượng pin ngừng di chuyển. Tháo bộ sạc ra khỏi điện thoại và bật máy.

Máy không thể trở về màn hình chờ

Bấm giữ phím từ chối hoặc tắt điện thoại, kiểm tra xem thẻ SIM và pin được lắp đúng chưa, sau đó bật lại điện thoại.

Biểu tượng mạng không hiển thị

Bạn đang bị rớt mạng. Hoặc có thể bạn đang ở vùng chắn sóng radio (trong đường hầm hoặc giữa các tòa nhà cao tầng) hoặc đang ở ngoài vùng phủ sóng của mạng. Bạn hãy thử di chuyển sang nơi khác, và cố gắng kết nối lại vào mạng (đặc biệt khi bạn đang ở nước ngoài) hoặc liên hệ với nhà điều hành mạng để được trợ giúp/để biết thêm thông tin về mạng.

Màn hình không phản ứng (hoặc hiển thị chậm) khi bạn bấm phím

Màn hình phản ứng chậm hơn khi điện thoại ở nhiệt độ quá thấp. Hiện tượng này hoàn toàn bình thường và không ảnh hưởng đến hoạt động của điện thoại. Bạn hãy sưởi ấm điện thoại và thử lại. Các trường hợp khác xin liên hệ nhà cung cấp điện thoại.

Pin của bạn có vẻ quá nóng

Có thể bạn đang sử dụng bộ sạc không thích hợp cho điện thoại. Phải chắc chắn rằng bạn luôn sử dụng thiết bị chính hãng Philips được gởi kèm theo điện thoại.

Điện thoại không hiển thị số gọi đến

Tính năng này tùy thuộc vào mạng và đăng ký thuê bao của bạn. Nếu hệ thống không gửi số điện thoại người gọi đến, máy sẽ hiển thị thông báo [Cuộc gọi 1](#) hoặc [Từ chối](#). Liên hệ nhà điều hành mạng để biết thêm thông tin chi tiết về vấn đề này.

Không thể gửi tin nhắn

Một số mạng không cho phép việc trao đổi tin nhắn với các mạng khác. Trước tiên bạn hãy kiểm tra xem bạn đã nhập số trung tâm SMS chưa, hoặc liên hệ nhà điều hành mạng để biết thêm thông tin chi tiết về vấn đề này.

Bạn cảm thấy không nhận được một số cuộc gọi

Kiểm tra các tùy chọn chuyển cuộc gọi.

Màn hình hiển thị lỗi SIM

Kiểm tra xem thẻ SIM đã được lắp đúng vị trí chưa. Nếu vẫn không khắc phục được, có thể thẻ SIM của bạn đã bị hư. Xin liên hệ với nhà điều hành mạng.

Khi bạn cố sử dụng một chức năng trong menu này, điện thoại sẽ hiển thị thông báo KHÔNG CHO PHÉP

Một số tính năng hoạt động tùy thuộc vào mạng. Do đó, chúng chỉ có hiệu lực nếu mạng hoặc đăng ký thuê bao của bạn cho phép. Liên hệ nhà điều hành mạng để biết thêm thông tin chi tiết về vấn đề này.

Màn hình hiển thị thông báo LẮP THẺ SIM

Kiểm tra xem thẻ SIM đã được lắp đúng vị trí chưa. Nếu vẫn không khắc phục được, có lẽ thẻ SIM của bạn đã bị hư. Xin liên hệ với nhà điều hành mạng.

Điện thoại không thể sạc pin

Khi pin điện thoại đã hết hoàn toàn, thời gian khởi động trước khi sạc có thể kéo dài nhiều phút (đôi khi mất khoảng 5 phút) trước khi biểu tượng sạc pin xuất hiện lại trên màn hình.

Phụ kiện Philips chính hãng

Một số phụ kiện như pin và bộ sạc được cung cấp kèm theo hộp điện thoại di động của bạn như các phụ kiện chuẩn. Bạn cũng có thể được cấp hoặc mua riêng các phụ kiện bổ sung. Do đó, các phụ kiện trọn bộ có thể khác nhau.

Để tối đa hóa hiệu suất của điện thoại Philips và tránh mất quyền được bảo hành, hãy luôn mua phụ kiện Philips chính hãng được thiết kế để sử dụng riêng cho điện thoại của bạn. Công ty Philips Consumer Electronics sẽ không chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại do việc sử dụng phụ kiện không chính hãng.

Bộ sạc

Sạc pin với mọi ổ cắm AC. Nhỏ gọn để bỏ vừa trong cặp/túi xách.

Cáp USB

Cáp USB giúp truyền dữ liệu tốc độ cao giữa điện thoại và máy tính. Bạn có thể quản lý các thông tin lưu trong điện thoại như hình ảnh, hoạt ảnh, ảnh chụp, video và nhạc. Bạn cũng có thể dùng cáp để sạc pin (Chế độ sạc này thích hợp với hầu hết mọi PC).

Tai nghe

Điện thoại sẽ tự động bật chế độ tai nghe khi bạn cắm tai nghe. Và bạn có thể chọn tùy chọn **Auto** ở chế độ trả lời. Nếu tình trạng của tùy chọn này là **Bật**, điện thoại sẽ tự động trả lời cuộc gọi đến trong 2 giây.

Đĩa CD driver USB

Nếu hệ điều hành trên máy tính của bạn là Windows 98, bạn có thể dùng đĩa CD này để điều khiển máy tính nhằm kết nối điện thoại với PC để chép, di chuyển hoặc xóa hình ảnh hoặc bài hát v.v....

Thông tin về tỷ lệ hấp thụ riêng

Tiêu chuẩn quốc tế

DIỆN THOẠI DI ĐỘNG NÀY ĐÁP ỨNG CÁC TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ VỀ PHƠI NHIỄM SÓNG VÔ TUYẾN

Điện thoại di động của bạn là thiết bị phát và thu sóng vô tuyến. Điện thoại được thiết kế và sản xuất để không vượt quá các giới hạn về phơi nhiễm năng lượng tần số vô tuyến (RF) theo quy định của các tiêu chuẩn quốc tế. Các tiêu chuẩn này được thiết lập bởi Ủy ban Quốc tế về Bảo vệ Phóng xạ Không Ion (ICNIRP) và Viện Kỹ sư Điện và Điện tử - Hiệp hội Tiêu chuẩn (IEEE-SA) dự báo mức độ an toàn quan trọng nhằm bảo đảm bảo vệ tất cả mọi người không phân biệt tuổi tác và sức khỏe.

Tiêu chuẩn phơi nhiễm cho điện thoại di động sử dụng đơn vị đo gọi là Tỷ lệ Hấp thụ Riêng (SAR). Giới hạn SAR đề nghị bởi ICNIRP cho điện thoại di động mà mọi người thường sử dụng là 2W/kg cho 10g mô đầu và 1,6W/kg cho 1g mô đầu theo đề nghị của IEEE-SA (Tiêu chuẩn IEEE 1528).

Các cuộc thử nghiệm SAR đã được tiến hành bằng cách áp dụng các vị trí hoạt động đề nghị và cho điện thoại phát sóng ở mức năng lượng được xem là cao nhất trên mọi băng tần thử nghiệm. Dù SAR được xác định ở mức năng lượng được xem là cao nhất, mức SAR thực tế của điện thoại khi hoạt động thường thấp hơn giá trị SAR tối đa. Điều này là do điện thoại được thiết kế để hoạt động ở nhiều mức năng lượng khác nhau nhằm chỉ sử dụng nguồn năng lượng cần thiết để kết nối mạng. Nói chung, bạn càng ở gần ăng-ten trạm chính, nguồn năng lượng điện thoại cần sử dụng càng ít.

Trong khi vẫn có sự khác biệt giữa mức SAR của các điện thoại khác nhau và ở nhiều vị trí khác nhau, chúng đều đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế về bảo vệ phơi nhiễm sóng vô tuyến.

Giá trị SAR tối đa cho điện thoại Philips S660 này khi thử nghiệm tuân thủ tiêu chuẩn là 0,693W/kg đối với tiêu chuẩn ICNIRP và 1,047W/kg đối với tiêu chuẩn IEEE.

Nhằm hạn chế bị phơi nhiễm sóng vô tuyến, bạn nên giảm thời lượng cuộc gọi hoặc sử dụng tai nghe. Các biện pháp này nhằm giúp bạn giữ đầu và cơ thể cách xa điện thoại.

Chế độ bảo hành có thời hạn

1. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này bao gồm những gì?

Philips cam đoan với chính người mua sản phẩm bán lẻ của chính hãng (“Khách hàng” hoặc “Bạn”) rằng sản phẩm điện thoại di động Philips này và các phụ kiện do cung cấp chính hãng Philips cung cấp kèm theo gói sản phẩm (“Sản phẩm”) hoàn toàn không có các khiếm khuyết nào, về mặt vật liệu cũng như về vấn đề thiết kế và lắp ráp, khi được sử dụng trong điều kiện bình thường theo các hướng dẫn vận hành và tuân thủ các qui định và điều khoản sau đây. Chế độ bảo hành có thời hạn này chỉ được áp dụng đối với Khách hàng ở các quốc gia nơi họ mua và sử dụng Sản phẩm. Chế độ bảo hành có thời hạn này chỉ có hiệu tại quốc gia có đại lý ủy quyền của Philips.

2. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này có Hiệu lực trong Thời gian bao lâu?

Thời hạn hiệu lực của Chế độ bảo hành có thời hạn này là **MỘT (1) NĂM** tính từ ngày mua Sản phẩm được ghi lại trên các giấy tờ khi mua hàng. Chế độ bảo hành có thời hạn đối với pin sạc chính hãng Philips kéo dài sáu (6) tháng tính từ ngày mua pin.

3. Philips Xử lý thế nào nếu Sản Phẩm có Khiếm khuyết về mặt Vật liệu và Lắp ráp trong Thời hạn hiệu lực của Chế độ Bảo hành Có thời hạn?

Trong suốt thời gian hiệu lực của Chế độ bảo hành có thời hạn, Philips hoặc các đại lý ủy quyền sẽ sửa chữa hoặc thay thế các bộ phận hoặc Sản phẩm bị lỗi bằng các bộ phận hoặc Sản phẩm được sửa chữa hoặc các bộ phận hoặc Sản phẩm mới, tùy theo quyết định của hãng hoặc đại lý, và sẽ không tính phí đối với các bộ phận hoặc phí dịch vụ. Sản phẩm được sửa chữa hoặc thay thế sẽ được trao lại cho Khách hàng trong tình trạng hoạt động tốt. Philips sẽ giữ lại các bộ phận, mô-đun hoặc thiết bị lỗi.

Thời hạn bảo hành cho Sản phẩm được sửa chữa hoặc thay thế sẽ bao gồm trong thời hạn hiệu lực của chế độ bảo hành có thời hạn ban đầu hoặc chín

mười (90) ngày tính từ ngày sửa chữa hoặc thay thế, tùy theo thời hạn nào dài hơn. Việc sửa chữa hoặc thay thế Sản Phẩm theo quyết định của Philips là giải pháp duy nhất dành cho bạn.

4. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này không áp dụng với những trường hợp nào?

Chế độ bảo hành có thời hạn này không áp dụng đối với những trường hợp sau:

- a) Sản phẩm không được dùng đúng cách, hoặc bị hư hỏng do tai nạn, do quá trình vận chuyển hoặc các hư hỏng vật lý khác, hoặc được cài đặt không đúng cách, hoặc bị hư hỏng do các thao tác sử dụng khác thường, do bất cẩn, bị ngập lụt, hỏa hoạn, ngâm nước hoặc các chất lỏng khác; hoặc
- b) Sản phẩm bị hỏng do việc sửa chữa, thay đổi, hoặc điều chỉnh bởi bất kỳ cá nhân không được Philips ủy quyền nào; hoặc
- c) Sản phẩm gặp vấn đề về khả năng hoạt động hoặc thu sóng do điều kiện thu nhận tín hiệu, chất lượng của mạng, hoặc cáp hoặc hệ thống ăng ten gây ra; hoặc

- d) Các lỗi hoặc sự cố do việc sử dụng sản phẩm hoặc phụ kiện không phải của chính hãng Philips; hoặc
- e) Sản phẩm có tem bảo hành/kiểm tra chất lượng, số seri hoặc số seri điện tử của sản phẩm bị mất, sửa, hoặc khó đọc do bị chỉnh sửa; hoặc
- f) Sản phẩm được mua, sử dụng, bảo dưỡng, hoặc gửi sửa chữa bên ngoài quốc gia bạn mua sản phẩm, hoặc được dùng cho các mục đích thương mại hoặc nghiên cứu (bao gồm các Sản phẩm dùng để cho thuê hoặc các trường hợp khác); hoặc
- g) Sản phẩm bị trả lại do không có hóa đơn hợp lệ chứng nhận việc mua sản phẩm hoặc có nhưng bị chỉnh sửa hoặc không thể đọc được.
- h) Tình trạng xuống cấp và hư cũ không tránh khỏi trong quá trình sử dụng.

5. Làm thế nào Bạn có thể dùng Dịch Vụ Bảo hành?

- a) Đưa trả Sản phẩm đến trung tâm dịch vụ được ủy quyền của Philips. Bạn có thể liên hệ với văn phòng của Philips tại địa phương để biết các trung tâm dịch vụ được ủy quyền gần nhất.

- b) Bạn phải tháo thẻ SIM khỏi Sản phẩm trước khi giao cho Philips. Philips không chịu trách nhiệm cho các trường hợp hư hỏng hoặc thất lạc thẻ SIM hoặc nội dung của thẻ.
- c) Nếu các hư hỏng của Sản phẩm không nằm trong phạm vi bảo hành của chế độ bảo hành có thời hạn này, hoặc chế độ bảo hành có thời hạn này không có hiệu lực, hết hạn hoặc bị vô hiệu hóa bởi bất kỳ các điều khoản hoặc qui định ở đây, Khách hàng sẽ phải thanh toán các chi phí sửa chữa hoặc thay thế cho Sản phẩm cũng như các chi phí phát sinh có liên quan khác trong quá trình thay thế và sửa chữa Sản Phẩm.
- d) LƯU Ý - khi đến bảo hành, bạn được yêu cầu xuất trình hóa đơn hợp lệ chứng nhận việc mua sản phẩm có nêu rõ nơi mua, ngày mua, kiểu máy của Sản phẩm và số seri Sản phẩm.

6. Ràng buộc khác: Qui định Bảo hành này là Hợp đồng Bảo hành Toàn phần.

NGOẠI TRỪ CÁC QUI ĐỊNH BẢO HÀNH ĐÃ NÊU Ở TRÊN VÀ CÁC QUI ĐỊNH BẢO

HÀNH MẶC NHIÊN THEO PHÁP LUẬT VÀ CÁC TRƯỜNG HỢP THUỘC PHẠM VI ÁP DỤNG HOẶC SỬA ĐỔI CỦA HỢP ĐỒNG, PHILIPS KHÔNG CUNG CẤP CHẾ ĐỘ BẢO HÀNH, MỘT CÁCH RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP KHÁC (ĐƯỢC QUI ĐỊNH BỞI QUY CHẾ HIỆN HÀNH, CÁC VĂN BẢN DƯỚI LUẬT HOẶC CÁC QUI ĐỊNH KHÁC) VÀ ĐẶC BIỆT TỪ CHỐI CUNG CẤP CHẾ ĐỘ BẢO HÀNH ĐỐI VỚI CÁC YÊU CẦU NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM CHO MỤC ĐÍCH CÁ NHÂN HOẶC KINH DOANH HOẶC CHO MỘT MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO KHÁC.

TỔNG CHI PHÍ BỒI THƯỜNG CỦA PHILIPS LIÊN QUAN ĐẾN HOẶC PHÁT SINH TỪ VIỆC MUA HOẶC SỬ DỤNG SẢN PHẨM, KHÔNG TÍNH ĐẾN LÝ DO HOẶC HÌNH THỨC BỒI THƯỜNG HOẶC HÌNH THỨC HOẶC NỘI DUNG CÁC YÊU CẦU KHIẾU NẠI ĐƯỢC CÔNG NHẬN (VÍ DỤ NHƯ HỢP ĐỒNG HOẶC TOPIT), KHÔNG VƯỢT QUÁ GIÁ CỦA SẢN PHẨM BAN ĐẦU.

TUY NHIÊN, TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP, PHILIPS SẼ KHÔNG CHIU TRÁCH NHIỆM, TRONG PHẠM VI GIỚI HẠN CỦA LUẬT PHÁP, VỀ BẤT KỲ TỔN THẤT MANG TÍNH HỆ QUẢ, GIÁN TIẾP, NGẪU NHIÊN, ĐẶC BIỆT HOẶC NGHIÊM TRỌNG NÀO (BAO GỒM VIỆC KHÔNG SỬ DỤNG ĐƯỢC, SỰ MẤT THỜI GIAN, SỰ BẤT TIỆN, CÁC THIẾT HẠI TRONG KINH DOANH, VIỆC THUA LỖ, VIỆC MẤT CƠ HỘI KINH DOANH, VIỆC CHI PHÍ CHO CÁC SẢN PHẨM HOẶC DỊCH VỤ THAY THẾ, VIỆC ĐẦU TƯ THUA LỖ, SỰ TỔN HẠI VỀ UY TÍN HOẶC TÌNH CẢM, HOẶC VIỆC MẤT MẤT DỮ LIỆU VÀ THÔNG TIN CỦA CÁC BÊN THỨ BA) BẮT NGUỒN TỪ VIỆC MUA HOẶC SỬ DỤNG SẢN PHẨM, CHO DÙ PHILIPS ĐÃ ĐƯỢC HOẶC KHÔNG ĐƯỢC THÔNG BÁO TRƯỚC VỀ KHẢ NĂNG XẢY RA CÁC THIẾT HẠI NÀY. TUY NHIÊN, CÁC ĐIỀU KHOẢN GIỚI HẠN NÀY CHỈ ĐƯỢC ÁP DỤNG KHI MỤC ĐÍCH CHÍNH CỦA CÁC GIẢI PHÁP HỮU HẠN ĐỀ RA KHÔNG ĐẠT ĐƯỢC.

Chế độ bảo hành có thời hạn này là một phần của hợp đồng bảo hành toàn phần và duy nhất giữa Khách hàng và Philips đối với Sản phẩm điện thoại di động và chế độ bảo hành này sẽ vô hiệu hóa mọi thỏa thuận trước đó giữa các bên, dưới dạng hợp đồng miệng hoặc văn bản, và mọi giao tiếp giữa các bên liên quan đối với đối tượng của bản hành giới hạn này. Và theo đó, không nhà vận chuyển, người bán lẻ, đại lý, nhân viên, nhân viên đại diện và nhân viên Philips nào được ủy quyền để thay đổi nội dung chế độ bảo hành có thời hạn này, và bạn không nên dựa vào các hoạt động sửa đổi này.

Chế độ bảo hành có thời hạn này không ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của Khách hàng theo qui định của luật pháp quốc gia hiện hành.

Tuyên bố tuân thủ

Chúng tôi,
Philips (China) Investment Co., Ltd.
BU Wireless China
21F, Tower 1 Kerry Everbright City
218 Tian Mu Xi Road
Shanghai, P.R.C200010

tuyên bố trong phạm vi trách nhiệm của mình rằng
sản phẩm

Philips S660

Điện thoại Di động Kỹ thuật số Băng tần kép
GSM/GPRS
TAC: 352422 01

mà tuyên bố này đề cập đến, tuân thủ các tiêu
chuẩn sau:

An toàn: EN 60950/2001
SAR: EN 50360:2001/EN 50361:2001
R&TTE: EN301-511 V9.0.2
EMC: EN301489-1 V1.5.1 và
EN301489-7 V1.2.1

Chúng tôi theo đây tuyên bố mọi quy trình thử
radio cần thiết đã được tiến hành và sản phẩm nêu
trên tuân thủ mọi yêu cầu cần thiết của Thông tư
1999/5/EC.

Quy trình đánh giá việc tuân thủ các tiêu chuẩn
như đề cập ở Điều 10 và được nêu chi tiết tại Phụ
lục III hoặc IV của Thông tư 1999/ 5/EC đã được
giám sát với sự tham gia của Cơ quan Chứng
nhận sau:

BABT, Belfour House, Churchfield Road, Walton-
On-Thames, Surrey, KT12 2TD, UK
Số chứng nhận: **0168**

Ngày 8/8/2006

Giám đốc Chất lượng

